Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ 2865 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 1er OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 6602

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	6 tháng	3 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	2$00	4$00	2$80	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4 . 50	2 . 25	
Ngoại-quốc.	14 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở.	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Mua báo xin gửi mandat hoặc ngân phiếu. Mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 57-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Lòng yêu nước của người Việt-Nam ta

II

Phải, hiện nay cái bậc người có tư-tưởng có trí-thức, lại có nhiệt-thành lo làm hết cái nghĩa vụ mình đối với nước, thì thật là ít, còn ra thì hoặc là vì cái tính tự tư tự-lợi quá sâu, chỉ bo bo bỏm bỏm, biết ích lấy thân mình, sướng lấy thâu mình, còn ra thì đều ngảnh mặt làm thinh cả, hoặc là vì học vấn không có, trí-thức không mở mang (đó là phần nhiều những người lao-động ở các chốn thôn quê), chỉ biết đói thì ăn, khát thì nốc, dậy thì làm, mệt thì ngủ, cả ngày lo làm sao cho được no lòng ấm cật còn chẳng xong, còn biết thế nào là nước mà có lòng yêu nước nữa. Nhưng xét ra thì cái hạng tự-tư tự-lợi, là vì chịu cái độc chuyên chế đã lâu, đã không biết nước là nước của dân, và dù với nước có cái quan-hệ mật thiết, thì lòng yêu nước tự đâu mà sinh ra, còn cái hạng bình-dân ngu-dốt, thì tại xưa kia ta chỉ học nhờ viết mượn, số người biết chữ rất ít, sự giáo-dục không được phổ thông, mới thành ra cái kết quả xấu ấy. Bây giờ phép học đã đổi mới, trường học mở ra cũng một ngày một nhiều, quốc-ngữ đã gần được phổ thông, số người biết độc biết viết cũng một ngày một thêm ra mãi, Người trong nước kiến văn ngày thêm rộng rãi, tư-tưởng ngày thêm mở mang, thấy cái cuộc cạnh tranh kịch-liệt của thế-giới, và biết hơn được kém thua là cái công lệ tự nhiên ở trong trường thiện diễn, thì tất giật mình tỉnh ngộ, lo tìm cách để bảo thủ tính mệnh và tài sản của mình, biết cái vinh cái nhục, cái sướng cái khổ của người trong nước, thật là quan-hệ với nước, thì lòng ái-quốc tự nhiên sinh ra. Độ mươi mười lăm năm nữa, cái số người không có học vấn, không có trí-thức, một ngày một ít đi, cái số con trẻ được chịu sự giáo-dục phổ-thông một ngày một nhiều thêm mãi ra, thì cái số người yêu nước cũng vì thế mà thêm nhiều ra, đó lại là cái lẽ tự nhiên như thế.

Còn như bảo rằng một số ít người có lòng yêu nước, vì tính khí nóng nảy và lịch duyệt chưa nhiều, cứ động không được chín-chắn, khiến cho chính-phủ có lòng nghi ngại, mà sự tiến hóa cũng có gàng trở mất nhiều; lời ấy cũng phải mà cũng chưa thật phải. Người Nam bao nhiêu lâu vì học thuật sai lầm, kiến văn chật hẹp, đến nỗi trí thức mờ tối, tư tưởng bó buộc, thế mà bỗng được nghe cái học thuyết tốt-đẹp mới lạ của Thái-tây, như tự do, như nhân quyền văn văn, khác nào giấc nồng mới tỉnh, ở trong xó tối lâu mà được thấy ánh sáng mặt giới, mắt nhìn tài nào khỏi hoa, chân bước tài nào khỏi loáng choàng. Nhưng chính nhờ cái số ít người nóng nảy ấy lớn tiếng khua anh em đồng bào dậy, hồn người mới tỉnh lại, hồn nước mới gọi về được mau, cái lòng yêu nước của người Nam bây giờ, ví với hai ba mươi năm về trước, thật có khác nhiều, bọn ấy cũng có chút công vào đó. Nước Pháp là một nước trọng nhân-quyền, tôn công-lý, lại có lòng rộng rãi, có khi hào-hiệp, vẫn nhận lấy cái sự truyền-bá văn-minh làm thiên chức của mình, đối với nhân-dân nước Nam, vẫn thủy chung như nhất, cái trình-độ mà dìu dắt dần dần, xem những công việc thi thiết ở cõi Đông-Pháp trong khoảng mười lăm năm nay, đều là muốn cho người Nam đắm thắm cái văn-hóa Thái-tây, nước Nam theo cái chế-độ Thái-tây, mong rằng người Nam trình-độ tiến-hóa một ngày một cao, đủ sức để-huề với người Pháp, để bảo thủ lấy đất cát và hưởng thụ lấy quyền-lợi ở cõi Đông-pháp này. Và lại, người Pháp vốn là một dân-tộc giàu cái lòng yêu nước, nay làm thầy dạy học, làm người đưa đường cho người Nam, thấy người Nam tư-tưởng đã đổi, có lòng yêu nước bao nhiêu, thì lại càng vui lòng dìu dắt dạy dỗ bấy nhiêu, có lẽ nào vì thế mà sinh lòng nghi ngại.

Cái trình-độ tiến-hóa của các dân-tộc, vẫn theo thời thế mà cao lên dần dần, người Nam xưa kia sống ở dưới cái chính-thể chuyên-chế, cho nước làm của riêng của một nhà, người trong nước thì chỉ biết phục tòng, đóng sưu nộp thuế, hết cái phận làm dân, còn chính quyền trong nước, thì không được dự nghe dự biết chút nào cả. Vì thế người trong nước ai cũng chỉ biết có thân mình, có nhà mình, mà đối với nước, thì dửng dưng không lấy làm quan thiết; người xưa có nói: «Việc nước đã có người ăn thịt phải lo»; tục ngữ cũng có câu: «Đóng khố mo lo việc triều đình» đó là lẽ thường tất đến như thế. Bây giờ phong hội đã mở mang, người Nam đã biết nước là nước của dân, dân với nước rất có quan-hệ, nước hưng thịnh thì mình được sung sướng vẻ vang, nước suy bĩ thì mình phải khốn khổ khuất nhục, thì cái lòng yêu nước tự nhiên sinh ra, cũng như cái lòng yêu nhà của người ta, không ai dạy mà biết, không ai bắt mà theo, số người ấy lại cứ một thêm ra mãi. Vậy ta hễ nên bảo cái sự yêu nước là sự viển vông, và cho những người hô hào cổ-động, lo làm cho nước được mau tiến-bộ, là người hiếu sự du?

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 28 Septembre 1926

Nước Pháp

Một bài diễn văn của ông Caillaux

Ông Caillaux đọc diễn-văn ở Mans có chúc cho các tòa nội-các cố gắng hết phục việc tài-chánh, và việc kinh-tế được thành-công, ông trách tòa nội-các ngày nay về các việc cải-cách mà ông cho là thiệt cho dân thành-thị nhỏ, và cho dân nhà quê.

Các báo nói bài diễn-văn của ông Poincaré

Các báo có đăng bài diễn-văn của ông Poincaré đọc ngày thứ hai ở Bar-le-Duc, và có bình-phẩm rất nhiều về bài ấy. Các báo có khen nhiều đoạn, và nói bài diễn-văn đó tỏ là bắt dân một cái chánh-sách mới, được quốc-dân ưng-thuận.

Báo *Œuvre* thì nói tòa nội-các được dư-luận tán-thành cho.

Báo *Ère nouvelle* nói lời lẽ bài diễn-văn ấy mạnh-mẽ, và xác-đáng, thực chứng rằng nước Pháp có một vị thế-tướng, biết lo về đường tương-lai, và trong khi cần quẫn, không cần phải dùng đến những phương sách dị-thường.

Một cuộc bay

Các phi-hành-gia Costes và Devitrolles phải đổ xuống Assouan, vì địa hạt Haute Egypte, bay được hơn 4.000 kilomètres, nhưng không đạt được mục-đích.

Tại hội-đồng thành-phố Lyon

Hội-đồng thành-phố Lyon họp kỳ hội-đồng riêng nghe đọc một khoản của các ông hội-viên về đảng xã hội kỳ việc ông Herriot cứ giữ chức xã-trưởng trái với lòng ao ước của đảng đã đưa số đông ông lên làm. Ông Herriot đáp lại có bày tỏ mọi lẽ làm sao ông dự vào tòa nội-các Poincaré. Ông có nói những cái lý-thuyết của đảng xã-hội không sao chống được việc nguy-nan trong nền tài-chánh; ông có nói đến công cuộc hòa-bình của tòa nội-các. Ông nói ông cứ theo cái nghĩa-vụ mà xử trí, và ông xin để cho các nhà dự-bị lượng xét.

Sau hội-đồng giải-tán không quyết nghị làm sao cả.

Nước Anh

Tại nghị viện

Thượng nghị-viện ưng chuẩn bản luật gia hạn việc thiết luật đặc biệt.

Hạ nghị-viện ưng chuẩn một khoản ưng bản đến các khoản của tòa nội-các trình, trước cả các việc khác.

Nghị-viện bàn ngay đến sái vấn-đề thợ mỏ. M. Baldwin có nói chánh-phủ đã dùng hết các phương sách trong tài, bọn thợ mỏ thì không chịu nhượng bộ về khoản số giờ làm việc, mà các chủ mỏ thì không chịu dự một cuộc hội-nghị có đại-biểu của bên dự nghị: đại-biểu của chủ mỏ, đại-biểu của thợ mỏ, và của chánh-phủ.

Sau đến M. Churchill, đáp lại mọi lời chỉ nghị của MM. Macdonald và Lloyd George. Hiện nghị viện vẫn bàn.

Nước Ý

Một tin đồn sai

Có tin rằng việc đưa rằng nước Ý sẽ cùng Tây-ban-nha đem tàu chiến đến điều tra trước Tanger là một tin đồn sai.

Hội Vạn quốc

Việc thanh giảm quân bị

Ban của hội-đồng quản-trị sẽ xét việc thanh giảm quân bị đã giao cho M de Brouckère, tiến thẩm ủy-viên giải thích phân minh khoản thứ 16 trong hiệp ước. *(Indopacifi)*

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne tại Hội-đồng Chính phủ

(Tiếp theo)

Về vấn-đề khai-thác trong xứ thì Nhà-nước cần phải lưu ý đến các đề khí cụ thuộc về kinh-tế cùng là đường sá, xe lửa, bến cảng vân vân. Sau nữa muốn sự lo toan cho nhân-dân có đủ thóc gạo ăn thì việc trị thủy cũng là vấn-đề phải kíp giải quyết trước nhất. Khoản tiền kinh-phí về việc ấy năm nay sẽ tăng lên một nữa.

Về vấn-đề đường sá thì quan Toàn-quyền nói rằng công việc của sở Công-chính xưa nay bị chỉ trích nhiều lắm, nhưng sở điều công quá đông, như là mỗi năm chi-phí kể biết bao nhiêu mà rút cục không làm được mấy, hoặc là làm rất chậm chạp. Cứ như ý ngài thì ngài chả rằng đương nhiều việc quá một lúc và không biết làm cho trọn cái mình nhận làm, thà như các đường sá và đường xe lửa ở Đông-dương vậy. Ngay như con đường lên Lang-biên làm vòng quanh trên núi mất 240 kilomètres mà vì thế làm ở phía bờ biển thì chỉ mất độ bảy tám dặm, đã được biết bao nhiêu công sức.

Các đường xe-lửa quan rộng ở Trung-kỳ thì quan Toàn-quyền cũng trù tính cho được chóng xong. Việc đề-điều thì ngài định trong ba năm là làm xong không để dài dáng làm 8 năm như đã định trước, như thế thì mới khỏi lo về sái nạn thủy lạo được.

Việc làm xe-lửa lên Lang-biên thì còn phải đợi lâu năm nữa, nhưng có đợi đường ấy làm xong thì mới mở mang ở Thành-phố Dalat hay không? Trước kia nhà-nước định mở mang rất lớn, tiêu tốn kể biết bao nhiêu rồi, sau thấy dư-luận công kích là xa phí thì lại bỏ hẳn đi. Ngài nói rằng các quan Toàn-quyền trước ngài đã nhiều lần đổ ý về sự mở mang thành-phố Dalat. Tuật ra thì sự mở mang ở đó cũng không ai cấm được là không có ích, nhất là cái khí hậu trên miền núi ấy đối với cái tạng người Âu-Á. Ngài nói rằng xem ngay bọn con trẻ Âu-Á đem sang đất nhiệt-đới này bị sinh cơ lắm là thế mà hễ cho lên ở Dalat ít lâu, lại mạnh mẽ thì đủ rõ rằng tiền chi phí ở trên ấy không phải là tiền mất toi. Nhưng có một điều có thể trách được là việc ích nên lại làm trước những việc tối cần, tức như là việc làm các lâu đài to lớn vậy. Trước kia người ta lại định làm cho quan Toàn quyền một cái dinh nữa, nhưng hãy khoan đã, việc làm dinh cho quan Toàn quyền không phải là việc vội. Đáng lẽ nay làm ngay một cái nhà thương cho các người ốm và các trường học ở trên ấy cho các trẻ con Tây đi, để trong mùa hè con trẻ khỏi phải học ở nơi nóng nực, thân thể cũng trí khôn kí không thể mở mang ra được. Bởi vậy ngài đã bảo hoãn ngay bản đồ làm một cái trường trung-học vào sang năm này.

Về vấn-đề học thì ngài nói rằng trong các công việc mở mang tại xứ này không có việc gì khiến cho ngài chú ý đến hơn là việc học, vì rằng tiến bộ và hình thức mà không có cái chắc mạnh về tinh-thần thì còn có giá-trị gì. Vậy đối với nước Nam là nước nhiều học thì nước Pháp phải ban-bố việc học cho khắp các dân đăng trong nước, phải đem cái học-thuật Thái-tây mà chắp nối vào học thuật của người bản xứ, không thì nước Pháp không phải là làm trọn cái nghĩa-vụ. Mới đây ngài đã hứa và đã cho các thiếu niên Đông-dương được vào các ngạch công-chức Tây, nay hễ lại vì sự thiếu thầy học, vì cái phương pháp dạy học sẽ còn khuyết điểm, mà bội những lời hứa ấy đi hay sao. Nhưng vậy chẳng khác gì lấy tay trỏ cho họ coi những đỉnh núi chót vót ánh sáng mặt trời chiếu rọi xuống, đến khi họ nhờ ta dắt cho đến chỗ, ta lại để họ ở đó! Cái nạn đốt bản ngài xa bao nhiêu thì lòng thất vọng của ngài lại rõ rệt bấy nhiêu là bởi cái phương-pháp giáo-dục xét ra hãy còn khuyết điểm.

Về học sơ-học thì trong bốn năm nay mỗi năm số học trò tăng lên được mấy vạn và cũng trong khoảng ấy mở thêm được 500 trường học mới nữa, sẽ thấy học thì tăng được một gấp đôi. Tuy vậy mà trẻ con vẫn chưa đủ chỗ học. Bởi vậy năm ngoái ngài đã định mỗi làng hoặc mấy làng mở lấy một trường học dọn làm vào nơi nào đó, lương thầy học và tiền tu bổ nhà học thì các làng chịu lấy, làng nào không chịu xỏ thì sẽ dự-toán riêng cho các xứ sẽ giáp cho.

Đối với việc học tư thì ngài nói rằng khi ngài mới xem đạo chỉ-dụ 1924 thì ngài đã lấy làm lo ngại, nhưng quan Học-chính tổng trưởng đã giải bày ngài rõ là trường tư thục thật để giúp cho chánh-phủ được ích lợi lắm, rất nên khuyến khích mà không nên ngờ vực. *(Còn nữa)*

SỐ DẦU MỎ TRÊN THẾ GIỚI

Số dầu mỏ xuất sản trong năm 1925, được nhiều hơn cả các năm trước. Số dầu xuất sản trong năm 1923 vào hạng nhiều nhất, đến năm 1924 lại giảm. Về năm 1925, được 151,497.000 tấn, so với năm trước hơn được 6,7%, và nhiều hơn cả số dầu trong năm 1923. Trong các xứ xuất sản dầu có nước Hoa-kỳ, trong năm 1924 xuất sản được 102 triệu, trong năm 1925, xứ Vénezuela cũng xuất sản được một số lớn, tính ra to gấp ba số dầu về năm 1924.

Xứ Mexique là xứ nhiều dầu thứ nhì thế giới, thì số dầu xuất sản trong năm 1924 lại kém số dầu trong năm 1925. Trong năm 1924 được 21.700.000 tấn, đến năm 1925 được cả 17.800.000 tấn.

Còn về nước Nga sử theo như các bản công-văn, thì số dầu xuất sản tăng lên nhiều. Và số dầu của Nga xuất càng tinh ra cũng nhiều thật. Nhưng nếu ta xét kỹ thì ta sẽ biết rằng số dầu xuất sản trong năm 1924-1925 tính ra chỉ bằng 75% số dầu xuất sản trong năm 1913. Vậy thế mà số dầu xuất sàng trong hai năm 1924-1925 lại được hơn số dầu xuất sàng trong năm 1913, nhưng ta phải biết rằng dầu mỏ xuất sàng thường bán rẻ hơn cái thường giá, mà chính nước Nga lại thiếu dầu để đốt đèn và xuất.

Nước Ba-tư đứng vào hạng thứ tư những nước xuất sản dầu mỏ. Nước Lỗ-mã-ni cũng xuất sản được hơn trước, và trong năm 1925 xuất sản được hơn cả mọi năm trước. Độ Hà-lan cũng xuất sản được nhiều hơn trước.

Còn ở Pérou, và ở Equateur, việc khai dầu mỏ đã tấn hàng hao nhiêu triệu florins, nhưng cũng chưa gây được chút kết quả gì cả.

Ở nước Argentine thì việc khai dầu mỏ cũng có hi-vọng. Hiện nay ở nhiều chỗ đương đào giếng thật sâu để tìm dầu.

Số dầu xuất sản trên thế-giới được tăng lên thì là nhờ về những phương-pháp mới tiện lợi và nhanh chóng hơn các phương-pháp cũ.

Việc Trung-hoa

Ngày 25 Septembre 1926

Quân Bắc-phạt kịp đánh thành Vũ-xương

Mấy hôm nay quân Bắc-phạt hết sức phá thành Vũ-xương, tàu bay luận luôn trên không ném bom xuống, trong một ngày 18 năm những 40 quả. Vì vậy nên cư dân nhiều nhà bị cháy và nhiều người bị chết.

Tướng giặc thành ấy là Lưu-ngọc-Xuân vẫn hết sức giữ, không chịu hàng.

Trong hành lại phát sinh chứng dịch tả, quân lính và nhân-dân chết hại rất nhiều.

Cuộc vận-động hòa-bình

Các yếu-nhân trong đảng quốc-dân cố tiến-hiệp với các nhà nguyên-lão do Đường-thiệu-Nghi đứng đầu tổ-chức cuộc vận động hòa-bình ở Thượng-hải. Các đại-biểu đến vận-động Tôn-truyền-Phương đứng xuất binh nữa. Đoàn-kỳ-Thụy lại muốn ra hoạt-động nên cũng tán-thành.

Tin Phùng-ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường mang quân kéo trên vào chiếm lấy Thiểm-tây, hiện đã cùng đốc quân tính kỳ là Lưu-trấn-Hoa khai-chiến.

(Dịch báo Tàu)

Điện-tín Nam-kỳ và Trung-kỳ

Saigon, ngày 28 Septembre

Cuộc công thái 2.060.000$

Cuộc công-thái 2.060.000 đồng của thành-phố Đông-dương hết đâu nhận giấy ngày 1er septembre, và đình cái ngày 15 septembre, kết quả như sau này :

Cả các nhà băng lẫn kho bạc nhận được 3.436 giấy xin mua phiếu, cộng được 84.493 phiếu, giá tiền là 4.224.650 đồng.

Vậy số tiền mua phiếu được gấp hai số tiền đã định.

Những giấy xin mua 10 phiếu giở xuống sẽ được nhận cả.

Những giấy mua từ 11 đến 100 phiếu sẽ được nhận đến một nửa, mà trước sẽ được 10 phiếu.

Những giấy xin mua quá 100 phiếu sẽ được nhận đến hai phần chia năm.

Huế ngày 30 Septembre

Thời tiết

Hai ngày hôm nay ở Huế và vùng gần đây mưa đã dịu hồ không tầm tã như ngớt. *Indopacifi*

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
13 giờ	27 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	12	10
— nhì, —	11	60
— ba, —	10	50
Thóc hạng nhất, —	6	50
Sấp ngô —	5	50

Giá bạc : — Kể từ ngày 30 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 18 f. 28,

Thị giá quốc trái :

Ngày 28 Septembre 1926

3 %	hoãn dần	83 f. 25
3 ½ %	hoãn dần	83 f. 00
4 %	vĩnh viễn 1917	45 f. 20
4 %	— 1918	43 f. 25
5 %	— 1920	52 f. 35
5 %	hoãn dần 1920	59 f. 50
4 %	— 1925	37 f. 35
5 %	vĩnh-viễn	48 f. 40
5 %	1915-1916	52 f. 95

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang thư sang Pháp trừ các vật khai giá không kể, đến ngày thứ hai 4 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon và có ghé Tourane.

Các thư từ sang Pháp sẽ đem lên Phủ-lạng-thương chuyển xe lửa 12 giờ 55 ngày chủ nhật 3 octobre.

Tại sở Điện-báo chánh Hanoi, ngày 3 octobre tới 8 đến 10 giờ sẽ mở thêm một *guichet* phụ nữa.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Pháp sang đã tới Saigon sáng ngày 30 Septembre hồi 8 giờ, có mang cả thảy 316 tất thư.

Tin bão. — Sở Thiên-văn-đài Phù-liễn nó điện lên như sau này :

Ngày 30 Septembre, 7 giờ 37.

Luồng bão không rõ sức mạnh thế nào, trung tâm đi đem vào chỗ cách phía đông bắc Tourane độ 120 dặm, tiến về phía tây, và đáng ngại cho miền ở khoảng giữa từ Tourane đến Đoanhai.

Ngày 30 Septembre, 11 giờ.

Trung tâm đi đem luồng bão đã tới chỗ cách phía đông-bắc Tourane hãy mươi dặm vẫn tiến về phía tây.

Tin đường xá. — Đường Hòa-bình từ khỏi sông Đáy không đi lại được.

Đường thuộc địa số 1, ở km 6, 7, 17, 18 ngập, ô-tô không đi được.

Hội-đồng cứu tế ở các tỉnh. — Thuyền thoáng bản-quán lại nhận được những giấy ở các tỉnh gửi về đăng báo kỳ là Hội-đồng cứu-tế, song xét ra có lẽm cái không có gì chứng thực là của Hội-đồng cứu tế thật, giấy đã không có chữ ký của chủ-tịch hội-đồng hoặc là một cái dấu đóng làm tin, hoặc nữa là phải do một nhà thân thương hay một công chức nào gửi về thì mới chắc là của Hội-đồng được. Thậm chí có cái thư viết không rõ ràng mà ký tên lại ký tắt không biết là của ai cả. Thiết tưởng các Hội-đồng cứu tế ở các tỉnh nên nhận lấy một người viết quốc ngữ ít ra cũng thông thông làm thư ký mà thảo các thư từ giấy má hay là các tờ thông-cáo có các báo quán thì hơn.

Vậy từ rày trở đi hễ các giấy má nào không có gì làm tích xác là của các Hội-đồng cứu tế gửi về thì bản quán không đăng.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0 , 10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
5701

Dân lụt kéo về Hà-nội. — Từ độ lụt đến nay, số người hành khất trong thành-phố ta cứ mỗi ngày thấy mỗi nhiều lên mãi, mà xét ra thì người phần đông chính phẩm rước là dân bị lụt ở các nơi kéo về. Thôi thì mẹ bồng con, con dắt mẹ bồ-nheo bồ-nhếch, lang thang vơ vẩn khắp các nơi xó chợ đầu đường. Nhất là tại chợ Hôm, số dân lụt hành khất đông gấp hai gấp ba số người đi mua bán ! Tình cảnh thật rất thảm-thương. Hỏi về sự cứu chẩn, thì người kêu là chưa được, người kêu là mới khai, lại có người kêu là cả nhà ba ngày mới được lưng một bơ gạo xay, nấu ăn làm ! Cứ ở nhà thì chết đói mất, mà cất chân đi thì cũng chưa biết đói chết ngày nào ! Bởi vậy người ta nghĩ đến câu : « *cái thì ra kẻ chợ* », nên cũ lẫn mò dắt dìu nhau đến kẻ chợ, để hòa may thoát được cái chết đói chăng.

Xét ra thì các dân lụt ấy, trước khi ở nhà cất chân đi, ý chừng là khi chưa lập ra cuộc cứu-tế, nay đã chết đi rồi, thì về thôi cũng khó. Cái cảnh nó ô-nhàng ấy, tưởng ai trông nói chắc ai cũng đoán ra. Vậy thiết tưởng việc cứu-tế cốt là cứu-tế những người khổ về lụt, nay chính ở thành phố ta, những người khổ về lụt đã rõ về số, thì chỉ nên lập ngay nên một nơi chẩn cấp thu thập các dân lụt vào đấy, cứu-tế ngay tự những người ấy mà đi. Như vậy các dân lụt về đây đỡ theo-nhèo, mà thành-phố ta đỡ đến ra cái cảnh hàng ngày cứ thấy lượt các dân lụt lôi thôi lếch thếch đi hết cửa nọ đến cửa kia.

Việc ấy nên trông-cậy ở Hội-đồng cứu-tế, nên trông-cậy ở các nhà từ thiện trong thành-phố ta.

Thi bằng tú tài bản xứ. — Ngày hôm qua 29 Septembre, tại trường Bảo-hộ đã kết đầu thi bằng tú tài bản xứ. Hội-đồng sát hạch có M. M. Barthélemy, thanh tra học-chính, chánh hội-đồng, Desfontaines Reverquain Werts, Antigeon làm hội-viên. Cả thảy có 7 thí sinh ứng thí.

Đầu bài luận chữ Pháp ra sáng hôm qua như sau này :

Bài thứ nhất

De l'esprit géométrique et de l'esprit de finesse, leurs rapports et leurs différences.

Bài thứ hai

« Celui-là seul comprendra très bien ses devoirs qui se rendra compte des liens d'étroite solidarité qui l'unissent à ses semblables. » Appréciez ce jugement et montrez quelle en est la portée au point de vue moral.

Ngạch thông phán. — M. Nguyễn-Vọng, thông-phán hạng nhất, trợ tá phủ Lý-nhân, được phép nghỉ 29 ngày.

Sở xe dâm ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố Hàng Cót, số 22. 5.888

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chí Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu lấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Bắt đầu từ 1er octobre trở đi lớp tối luyện tập các học-sinh thi vào trường Cao-đẳng tiểu-học sẽ học cả sáu ngày trong tuần-lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật không học thôi.

Toán học sẽ do một ông giáo riêng dạy.

Học-phí mỗi tháng ba đồng. Giấy xin học phải gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Lamblot.

Tòa án Đại-hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử vắng mặt các bị cáo như sau này :

Hôm 4 Juin 1926 tại Haïphong M. Muret làm ở sở Tweong-chino thấy một người Khách tên là Ta'on Fane tức A Tong bán sắp sửa có người mang thuốc phiện lậu và bạc giả đi qua chỗ nhà hát tây, liền rủ cả M. Millet Baude cùng đến đấy để bắt mà người Khách bảo cũng ở đấy. Đúng độ một chốc thì thấy một mụ đàn bà Khách là Hô-yen-Chi cầm một gói gì đương đi với một đứa con gái Khách là Ho-gong-Ngô. Mụ ấy trông thấy M. M. Muret và Millet Baude thì sợ hãi vội vàng đưa cái gói cho đứa bé cầm, rồi chạy trốn ra lối sau nhà hát, còn đứa bé ấy chạy về đường Chavassieux M. M. Muret và Millet Baude đuổi bắt được ngay mụ ấy. Còn đứa bé bị một người phu nắm được.

Hỏi thì mụ ấy chối không biết đứa con gái ấy, nhưng sau vẫn mãi thì mới chịu nhận là con nuôi và khai rằng cái gói con bé mang là do của một tên Khách đưa cho.

Khi mở gói ấy ra xem thì thấy có 700 đồng bạc giả.

Hỏi thì đứa con gái khai rằng khi nó đứng ở phố Paul Bert thì có một tên Khách làm ở thu thấy nhờ nó đưa gói ấy (do không biết trong có gì) cho A Tong đợi ở chỗ nhà hát Tây và hứa cho nó vài hào. Khi nó đến nhà hát trông thấy A Tong, định đưa gói ấy thì bị bắt.

Trước mặt quan Dự-thẩm Haïphong con bé ấy khai rằng cái tên Khách đưa gói bạc cho nó hiện cũng bị bắt và xin dẫn tên ấy đến để nó nhận mặt. Bấy giờ chỉ tên Chea-kim tức Tabac-kam bị bắt về việc lưu thông bạc giả, bèn đẩy ra thì đứa con gái nhận đích là gói của tên ấy đưa cho nó. Nhưng hỏi thì tên Chea-kim cứ một mực kêu oan, không chịu thú nhận lẽ gì cả.

* * *

Việc này là việc cuối cùng về vụ án Đại-hình thứ ba năm nay.

Cứu giáp dân bị lụt. Bản-quán nhận được một cái măng đa học 7 đồng của mấy viên tòng sự tại sở Kiểm lâm ở Quảng-ngãi (Trung-kỳ) gửi ra để quyên giúp dân bị lụt. Số tiền ấy bản quán sẽ chuyển giao đến hội đồng cứu-tế.

Danh sách các nhà từ-thiện xin đăng như sau này :

MM. Đặng-văn-Lư	5 p. 00
Nguyễn-xuân-Viên	1 00
Nguyễn-văn-Kinh	1 00
Cộng :	7 $ 00

Ngoài thu-ký lục sự. — M. Trịnh-đình-Quỳnh, thư-ký lục sự ở Lai-châu nay đổi về Nam-định.

M. Đinh-thế-Quỳ, thư-ký lục sự ở Nam-định, nay đổi đi Lai-châu.

Hai ký thi tây. — Kỳ thi bằng tiểu học Tây (Brevet élémentaire) và bằng Cao-đẳng tiểu-học tây (Brevet d'enseignement primaire supérieur) trúng tuyển như sau này ;

Bằng B. E. — Melles D'Argence Bouchon.

MM. Lê-văn-Cân, Hàn-thịnh-Đức, Bùi-hữu-Sung, Đỗ-Văn.

Bằng B. E. P. S. — Melle Bouchon.

MM. Lê văn-Cau, Trịnh-đình-Cưu, Hàn-thịnh-Diệu, Đỗ Văn.

Tường lục. — MM. Ng.-bá-Đang, cai khố xanh, Vũ-văn-Hoàn, Ng.-văn-Toàn, Đinh-văn-Phọ, lính khố-xanh ở Phú-thọ, vì đã có can-đảm, liều mình cứu một người con Tây bắt hạnh xa xuống giếng ở Pan-tho ngày 9 sep'embre 1926 vừa rồi, nên nay đều được thưởng mỗi người một đạo tường-lục.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 30 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này :

Tại ga xe hỏa

Số người đến :	49 người	Âu
	1517 —	Á
Số người đi :	40 —	Âu
	1555 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến :	5 người	lính
	669 —	Nam
Số người đi :	3 —	lính
	435 —	Nam

Cái nạn con nít lạc đường. — Ngày hôm kia vào hồi 6 giờ rưỡi chiều có một người thợ nề tên là Hoàng-xí-Ngoan 52 tuổi, khi đương trèo lên mái số Bưu chính để đậu ngói, vì mái nhà nó và trơn cho nên ngã từ trên cao xuống đất tử-vong chừng 3 thước tây. Khi đem vào nhà thương đương đi đường thì đã chết.

Nạn ô-tô. — Ngày hôm qua vào hồi 7 giờ tối, chiếc ô-tô số T. 3017 của M. Faugeron làm ở sở họa đồ đỗ, khi đi đến đầu phố nhà thương Khách chính ông cầm máy lấy, đụng phải Ng-v-Lan làm thợ tiện quân lăng Thấy khó đi xe đạp. Tuy hơi bị sây sát song cũng đưa người này vào nhà thương ngay.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

Cháy xe hỏa ở Sn. — Ngày hôm qua vào hồi 11 giờ rưỡi, một cái xe đầu hỏa đi lắt đường vì không chạy tắt lửa cho nên bằng lăn chạy về xuýt nữa lớm sang số mấy cái xe nữa ở bên cạnh, may sau tắt được ngay.

GIÚP DÂN BỊ LỤT ! ! !

Đến tối hôm thứ tư 29 septembre, tức là 23 tháng tám ta này, rạp chớp ảnh, « Cinéma Palace Hanoi » sẽ tổ chức một cuộc mua hát và chiếu bóng rất đặc biệt để lấy tiền cứu giúp cho đồng bào bị lụt.

Vậy ước ràng tối hôm ấy, các nhà từ thiện Hà-thành, nên đến chứng kiến cho đông, trước là hưởng cuộc vui, sau là giúp được đồng bào bị lụt trong khi chìm nổi.

Bao nhiêu tiền thu được, tối hôm ấy, rạp Cinéma Palace xin cúng cả.

CHƯƠNG-TRÌNH
PHIM ẢNH NƯỚC LỤT
của hội Indochine Films et Cinéma mới chụp
QUAN TOÀN-QUYỀN ĐI SIAM
LA CROISIÈRE DU NAV GATION
Đại hài-kịch 6 đoạn

Ai xem phim tình này cũng phải cười, mà sự cười, ở đời mình, chưa từng phải cười nhiều đến thế bao giờ.

BON HÂTE GINA NELLO »

Bà Yette, Bernard và Anna Belly tình-nguyện ra sân khấu mua hát nốt để hiến công chúng chóng một cuộc mua hát hay vực dậy.

Những người Annam bị lụt khốn khó trông mong các ngài cũng là người annam đọc đến tờ giấy này xin lưu tâm đến cứu giúp cho đồng-bào đói khát.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc đâm tàu Đông-lợi. — Bấy nay quan đề-hình tòa án Haïphong vẫn lấy khẩu cung các người bỏ đi sót về tàu *Đông-lợi*. Khi nào lấy khẩu cung xong cả sẽ đề lên quan chánh án Hải-phòng để định phiên tòa xét việc ấy.

Chết đuối. — Trưa ngày thứ hai trước một người nhân sáo thuyền số 291 tên là Hợi 30 tuổi trượt chân ngã xuống sông Si-măng chết đuối mất đến 15 giờ xác mới nổi lên thì lập tức người ta đưa vị ở nhà mổ để khám nghiệm. Sở cảm còn đang tra xét xem có thực người ấy chết đuối không.

Trẻ con lạc. — Nguyễn-thị-Canh 42 tuổi làm ruộng ở làng Hưng-kênh lại sở cảm trình rằng hồi 9 giờ sáng ngày hôm qua bắt được một đứa con gái lên tám tuổi tên là Kỷ, quê ở Nam-định, lạc ở trong làng.

Gỗ nào thế. — Có ba tấm gỗ lim bỏ ở bờ sông gần phố Lê-lợi thì linh cảnh sát đã cho đi vào một sở ở sở cảm.

Mất trộm bạc. — Một người chủ thợ người sở Constructions Mécaniques tên là Trần-đức-Nhâm 26 tuổi vừa bị mất trộm bảy chục đồng bạc thì đã làm đơn trình sở Cảm.

Lạc đi đâu mất. — Phạm-thị-Vi 28 tuổi nhà ở Hạ-lý có đứa con gái lên năm tuổi tên là Vinh lạc đâu mất.

Ngã ô tô. — Hồi 9 giờ sáng thứ hai 27 septembre tên Kinh ở làng Andương đi qua bờ sông Ma-đai-Foch thì bị một chiếc xe ô tô ra ngã khá đau. Chiếc xe ô tô ấy không rõ của ai và những bọn người thế nào ngồi trong xe mà lại nỡ lấn tâm đi xe đề người, rồi cứ việc phóng nước đại

Giúp dân bị lụt. — Nỗi khổ sở vì nước lụt ở mấy tỉnh ta, chẳng nói ai cũng rõ. Bằng cớ các nhà cửa, ruộng nương, thành ra một bể rộng, đàn-ông, đàn-bà, già trẻ, con không có ăn, áo không có mặc.

Ta ở Hà-thành, may tránh được nạn đó, chẳng lẽ ta khiết nhiên quên được đồng bào kia sao ?

Hội Bắc-kỳ thanh-niên chúng tôi nghĩ thế nên đã xin phép quan Đốc-lý đến tối mồng chín tháng mười tây này, đem đến một vở tuồng cải-lương « *Hiếu thế nghĩa bộc* » tại nhà hát tây để lấy tiền giúp anh em bị nạn.

Chúng tôi sẽ đi tổ-chức được buổi hát này cũng nhờ có mấy tay tài-tử Hải-cảng ; không quản khó nhọc, chỉ vì việc nghĩa, bỏ cả việc tư, mà cố luyện tập đã trước là hiến bà con hàng tỉnh một cuộc vui hiếm có, sau là để cho anh em đồng bào bớt được đôi chút cơ hàn.

Vì vậy hội Bắc-kỳ Thanh-niên chúng tôi dám xin bà-con trong thành-phố đến nơi đó đến xem cho đông. Có báo vé trước tại nhà M. Ng văn-Thu, thư-ký của hội, ở số nhà 27 phố Đầu-xảo (Av. Paul-Doumer).

Bắc-kỳ Thanh-niên hội lại cáo.

* * *

Đến thứ bảy 2 octobre 1926, nhà chớp-bóng Gaumont, phố Đầu-xảo sẽ chớp một buổi lấy tiền giúp dân bị thủy-tai. Có quan Đốc-lý chủ-tọa.

Chương-trình hôm đó như sau này :

1. Sự ăn thịt người, chuyện đi khai sử rất hay ở cù lao Sô-lô mông ;

2. Vua trẻ-con, phim ảnh nói về cảnh-tượng nước Đại-Pháp, theo như ở Bu-thuyết của Pierre Gilles tiên-sinh, chớp ở trong vườn và lâu-đài thành Versailles.

Chắc rằng hôm đó bà con trong hành-phố Haiphong sẽ chiếu cố đến xem đông để giúp anh em bị lụt.

* * *

Những số quyên đã thu được như sau này :

Viên chức sở phát lương...	28 $ 00
Viên chức sở Tweong-ching-chi :	
số thứ nhất.....	362,20
số thứ hai.....	29,00
Hãng tàu Chargeurs Réunis.	100,00
Thầy kiện Me Fauque và người làm có ng.....	110,00
Nhà Ogiastre.....	306,00
Viên-chức sở Bưu-chính...	130,00
Nhà máy Agglomérés.....	50,00
Sở Douanes Cabaud.....	315,10
Bà V.ve Loprêtre, M. Tirard	
báo le Colon français và người làm công.....	144,70
Viên chức sở Port de Commerce.....	115,00
Sở Commerce et Navigation	55,50
Sở Standard oil.....	516,00
Sở Charrière Dufourg et Carrigueno.....	182,00
Cộng đã 24 septembre	2.382 $ 50
Số quyên của người Trung-hoa.....7 993,00	
Cộng đến 24 septembre	10.376 $ 50

Các thân-thương Trung-hoa lại họp kỳ hội-đồng lần thứ hai ở ngoài tòa Đốc-lý ngày 23 septembre hồi 15 giờ.

(*Xem trang thứ ba cột thứ hai*)

Số 74

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỒ-MỤC dịch thuật

Người ấy đến ngang đó, ông mà bảo rằng :

— Chủ-quan truyền bảo không cho *Tiêu-tán* này biết chuyện, nhưng *Tiêu-tán* này nghe trộm được đã lâu rồi !

Dương lục-lang kinh ngạc mà bảo rằng :

— Sao tướng-quân không giết sơn-trại dám tự-tiện đến đây ?

Tiêu-tán cười mà bảo rằng :

— Chủ-quan cũng tự-tiện hỏ sơn-trại mà đi, ớ sao lại cấm *Tiêu-tán* này ? Tôi nghe nói *Biện-kinh* là một nơi quang cảnh rất đẹp, xưa nay tôi chưa được trông thấy bao giờ, ngày nay tôi đâm xin chủ-quan cho theo đi một phen.

Dương lục-lang nói :

— Tướng-quân làm phiền cho tôi. Tôi lên về thì này là có ý giấu đề, không muốn cho ai biết chuyện. Tướng-quân vốn tính nóng nảy, khi về kinh-thành, tất gây ra việc lôi thôi, bấy giờ ai nhận tội lỗi. Vậy bây giờ tướng quân nên nghe lời tôi mà trở về giữ sơn-trại, sau này tôi sẽ trọng-thưởng.

Tiêu tán nói :

— Nếu chủ-quan không cho tôi theo thì tôi cứ về *Biện-kinh* trước mà tuyên ngôn việc chủ-quan đâm tự tiện bỏ nơi sơn-trại.

Cầu-muội nói với *Dương* lục-lang rằng :

— Một mình hắn theo cũng chẳng hề chi. Xin thân-huynh cứ cho hắn theo đề mà dẫn hắn chơi mấy ngày rồi sẽ lôi-thôi gì nữa.

Dương lục-lang nghe lời *Cầu-muội* mới liền cho *Tiêu-tán* theo về *Vệ-ninh-phủ*. *Dương* lệnh-bà trông thấy *Dương* lục lang, tin mai hàng nước mắt mà bảo rằng :

— Cha con nhà họ *Dương* ta tám người, thì khi đem thân về với triều-đình, đến nay điều-linh, còn sót có một mình con. Đến tiết-tế thuở xưa xét công họ *Dương*, thiết lập lên đền thờ ở, ngày nay bị *Tu-kim-ngô* giam ghét, tâu với triều-đình, xin phá hủy *Thiên-ba-lân*. Nếu con không sớm liệu kế mưu thì sau này dẫn đến *Vệ-ninh-phủ* cũng khó lòng mà bảo toàn được vậy.

Dương lục-lang nói :

— Thân-mẫu chớ lo ngại ! Bề con lên vào yết kiến *Bát-vương*, thương-nghị xem sao. Cha con nhà ta có cái công đẹp giặc trong hấy lâu, nỡ nào thánh-thượng lại không nghĩ đến.

Sắt phu-nhân cho *Dương* lục-lang rằng :

— *Bát-vương* tiện lại cũng hết sức giúp ta, việc nay may ra có thể xong được.

Dương lục-lang nghĩ lấy làm phải, mai người nhà dọn một cái phòng riêng để cho *Tiêu-tán* ở và truyền quân-sĩ canh-trí, cấm không cho *Tiêu-tán* đi đâu, kẻo vỡ sự lôi thôi chăng.

Lâu dần *Tiêu tán* cũng nhẫn mại, cách trong mấy ngày, không thể nào ngồi yên cho được, mới bảo các quân-sĩ rằng :

— Ta theo chủ-quan về đây, là cốt muốn đạo xem phong-cảnh *Biện-kinh*, nay chủ-quan sai các người canh-giữ ta, nếu thế thì chẳng thà ta không về cho rảnh. Bây giờ các người đưa ta vào trong thành đạo chơi, rồi ta sẽ mua rượu cho uống.

Quân-sĩ nói :

— Chúng tôi đưa đi cũng chẳng hề chi, nhưng chỉ sợ tướng-quân lạ mặt, sẽ người khác ra, bấy giờ ai nhận-lụy đến chủ-quan vậy.

Tiêu-tán nói :

— Ta sẽ có ý-tứ, quyết không khi nào để cho ai biết.

Quân-sĩ nghe lời, mới giẫn *Dương* lục-lang, mở cửa sau cho *Tiêu-tán* lẻn ra. *Tiêu-tán* được đi đạo xem phong-cảnh *Biện-kinh*, quả-nhiên là một đất kinh-thành nghìn năm văn-vật vậy.

Khi *Tiêu tán* đi vào cửa *Nhân hòa môn* trông thấy người xe tấp-nập, kẻ qua người lại rất đông, bỗng buột miệng mà nói to lên rằng :

— Nên chủ-quan không đem ta tới đây thì bao giờ ta được trông thấy cái quang-cảnh này !

Hai tên quân đi theo ran sợ mà bảo rằng :

— Chết nỗi ! Sao ông tạo gan thế ! Chỗ này là chỗ kinh-thành đế-hội, quân da-thám rất nhiều. Nếu chẳng nghe được tin này thì ai là người cứu vớt tôi tội.

Tiêu-tán cười mà rằng :

— Nói một câu nữa thì thì đã có hề chi !

Khi đi đến *Ca-quản-hạng*, *Tiêu-tán* trông thấy có một cái tửu-quán trông thiết rất lịch sự, liền nói :

— Chúng ta hãy vào đây mua mấy nậm rượu uống chơi !

Tên quân đi theo nói :

— Chỗ này không phải là chỗ chúng ta nên rượu, nếu muốn uống rượu thì phải lìm đến phía thành-đông kia mới được.

Nói xong, mấy người cùng nhau đi đến cái cao-lâu ở phía thành-đông uống rượu. Khi mặt trời gần lặn, hai tên quân đi theo giục *Tiêu-tán* về. *Tiêu-tán* nói :

— Mấy khi vào đến đây ! Ta là đêm nay ta tìm trọ ngủ ở trong thành này, sáng mai sẽ về, cũng chưa lấy chi làm chậm.

Hai tên quân đi theo thấy *Tiêu-tán* vốn tính nóng-nảy, cũng có ý khẳng khiếp, bèn đi-đi-lại mới phải nghe lời. Bấy giờ gần hết canh một, *Tiêu-tán* vẫn còn chưa ngủ, nhân cơn say rượu, lại không đề cho hai tên quân được ngồi yên, bắt phải đưa đi dạo chơi.

Khi đi qua cửa *Tạ-kim-ngô*, *Tiêu-tán* nghe tiếng trong phủ đàn-sáo rầm-rĩ, liền hỏi :

— Đây là nhà ai mà có tiếng âm-nhạc vui-vẻ như thế này ?

Hai tên quân đi theo cười mà bảo rằng :

— Đi thôi ! còn hỏi làm chi ! Đây là nhà một bề quyền thần trong triều tên gọi *Tạ-kim-ngô* đó. Chủ-quan ta chỉ vì người này tâu xin phá hủy *Thiên-ba-lân* mà phải bỏ *sơn-trại* về đây. Bây giờ thấn trong phủ đang mở tiệc khánh-hạ, cho nên mới có tiếng âm-nhạc vui-vẻ như vậy.

Lâu dần *Tiêu-tán* nhưa biết là nhà *Tạ-Kim-n*, ở thì không khỏi sao, đến khi nghe tên quân nói là kẻ thù của *Dương* lục-lang, tức thì hầm hầm nổi giận mà bảo rằng :

— Hai người hãy đứng ngoài cửa phủ đợi ta, để ta thử vào trong này xem sao.

Hai tên quân đi theo kinh-hoàng, mũi-hối ngăn đầu, phân-nàn kêu khổ mà rằng :

— Cái nỗi ! Ông làm hậy thì khổ lấy đến chúng tôi. Ông nên mau mau quay lại nhà trọ ngủ để sáng mai về sớm, may ra chủ-quan không biết đến. Nếu ông không nghe lời thì chúng tôi phải đi báo chủ quan ngay bây giờ.

Tiêu-tán nổi giận mà rằng :

— Hai người muốn đi đâu thì đi, ta tất phải vào đây mới được.

Nói xong, tên thì theo lối tường sau tiến vào *Tạ-phủ*. Hai tên quân hoảng hốt chạy về.

HỒI THỨ XXVIII

Lại nói chuyện *Tiêu-tán* thấy bức tường *Tạ-phủ* không cao cho lắm, mới vịn mà leo lên, rồi nhảy vọt vào trong vườn hoa, lẻn đến nhờ nhà bếp, trông thấy quân-sĩ đều họp cả nhà trên để hầu *Tạ-kim-ngô*, duới bếp chỉ có một đứa nữ-tỳ đang đứng đun nước mà thôi.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Ce que nous admirons par-dessus tout, dans une rencontre du genre de celle de Waterloo, c'est la prodigieuse habileté du hasard. Pluie nocturne, mur de Hougomont, chemin creux d'Obain, Grouchy sourd au canon, guide de Napoléon qui le trompe, guide de Bülow qui l'éclaire ; tout ce cataclysme est merveilleusement conduit.

Au total, disons-le, il y eut à Waterloo plus de massacre que de bataille.

Waterloo est de toutes les batailles rangées celle qui a le plus petit front sur un tel nombre de combattants. Napoléon, trois quarts de lieue, Wellington, une demi-lieue : soixante-douze mille combattants de chaque côté. De cette épaisseur vint le carnage.

On alait ce calcul et établi cette proportion : Perte d'hommes : à Austerlitz, français, quatorze pour cent : russes, treize pour cent ; autrichiens, quarante-quatre pour cent. A Wagram, français, treize pour cent ; autrichiens, quatorze. A la Moskowa, français, trente sept pour cent ; russes, quarante-quatre. A Bautzen, français, treize pour cent ; russes et prussiens quatorze. A Waterloo, français, cinquante-six pour cent ; alliés, trente et un. Total pour Waterloo, quarante et un pour cent. Cent quarante-quatre mille combattants ; soixante mille morts.

Le champ de Waterloo aujourd'hui a le calme qui appartient à la terre, support impassible de l'homme et il ressemble à toutes les plaines.

La nuit pourtant une espèce de brume visionnaire s'en dégage, et si quelque voyageur s'y promène, s'il regarde, s'il écoute, s'il rêve comme Virgile devant les funestes plaines de Philippes, l'hallucination de la catastrophe le saisit. L'effroyant 18 juin revit ; la fausse colline-monument s'efface, ce lion quelconque se dissipe, le champ de bataille reprend sa réalité, des lignes d'infanterie ondulent dans la plaine, des galops furieux traversent l'horizon ; le songeur effaré voit l'éclair des sabres, l'étincelle des baïonnettes, le flamboiement des bombes, l'entre-croisement monstrueux des tonnerres ; il entend, comme un râle au fond d'une tombe, la clameur vague de la bataille fantôme ; ces ombres, ce sont les grenadiers ; ces lueurs, ce sont les cuirassiers ; ce squelette, c'est Napoléon ; ce squelette, c'est Wellington ; tout cela n'est plus et se heurte et combat encore ; et les ravins s'empourprent, et les arbres frissonnent, et il y a de la furie jusque dans les nuées, et, dans les ténèbres, tous ces hauteurs farouches, Mont-Saint Jean, Hougomont, Frischemont, Papelotte, Plancenoit, apparaissent confusément couronnées de tourbillons de spectres s'exterminant.

XVII

Faut-il trouver bon Waterloo ?

Il existe une école libérale très respectable qui ne hait point Waterloo. Nous n'en sommes pas. Pour nous, Waterloo n'est que la date stupéfaite de la liberté. Qu'un tel aigle sorte d'un tel œuf, c'est à coup sûr l'inattendu.

Waterloo, si l'on se place au point de vue culminant de la question, est intentionnellement une victoire contre-révolutionnaire. C'est l'Europe contre la France, c'est Pétersbourg, Berlin et Vienne contre Paris, c'est le *statu quo* contre l'initiative, c'est le 14 juillet 1789 attaqué à travers le 20 mars 1815, c'est le branle-bas des monarchies contre l'indomptable émeute française. Et cela enfin ce vaste peuple en éruption depuis vingt-six ans, tel était le rêve. Solidarité des Brunswick, des Nassau, des Romanoff, des Hohenzollern, des Habsbourg, avec les Bourbons. Waterloo porte en croupe le droit divin. Il est vrai que, l'empire ayant été despotique, la royauté, par la réaction naturelle des choses, devait forcément être libérale, et qu'un ordre constitutionnel à contre cœur est sorti de Waterloo, au grand regret des vainqueurs. C'est que la révolution ne peut être vraiment vaincue, et qu'étant providentielle et absolument fatale, elle reparaît toujours, avant Waterloo, dans Bonaparte jetant bas les vieux trônes, après Waterloo, dans Louis XVIII octroyant et subissant la Charte...

(A suivre)

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có sưởng tại Bắp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

Những kẻ khốn-nạn

Kì-thuật tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cái điều mà trước-giả lấy làm phục hơn cả trong trận Hoa-tiết-lô, là cái khôn-khéo của sự tình-cờ. Nào trận mưa đêm, nào bức tường độc-địa ở *Hougomont*, nào con đường trũng đi *Ohain*, nào ông *Grouchy* thì tai điếc không nghe tiếng súng, nào thằng dẫn-lộ cho ông Nã-phá-luân thì lầm đường, mà thằng dẫn-lộ cho ông *Bulow* thì đưa trúng nẻo, bấy nhiêu thứ hại cho quân Pháp, thật là khéo đâu xếp sẵn trước sau.

Nói tổng lại thì ở trận Hoa-tiết-lô, tàn sát nhau nhiều mà giao chiến ít.

Kể trong các đại-trận xưa nay, thì trận Hoa-tiết-lô là một trận chiến-tuyến rất ngắn tí với quân-số rất nhiều. Quân ông Nã-phá-luân thì bầy thành một chiến-tuyến dài có chỉn tư ba phần dặm ; mà ông Huệ-linh-tôn thì có nửa dặm mà thôi. Quân-số thì mỗi bên có bảy vạn hai nghìn người. Băm chém nhau trong hai đám quân đứng chật-nich đó.

Đã có người tính-toán như sau này mà so-sánh các trận. Trận *Austerlitz*, quân Pháp trăm thành mất mười-bốn thành ; quân Nga, trăm thành mất ba-mươi thành ; quân Áo, trăm thành mất bốn-mươi-tư thành. Trận *Wagram*, quân Pháp trăm thành mất mười-ba ; quân Áo, mười-bốn thành. Trận *Moskowa*, quân Pháp ba-mươi-bảy thành ; quân Nga, bốn-mươi-tư thành. Trận *Bautzen*, quân Pháp mười ba thành ; quân Nga và quân Phổ mười-bốn thành. Trận Hoa-tiết-lô, quân Pháp trăm thành mất năm-mươi-sáu thành ; quân đồng minh mất có ba-mươi-mốt thành. Tổng-cộng một trận Hoa-tiết-lô, cả hai bên trăm thành mất bốn-mươi-mốt (?) thành. Cả thảy mười-bốn vạn bốn nghìn người, chết mất sáu vạn người.

Cái cảnh đồng Hoa-tiết-lô ngày nay nom nó đứng-đứng như là mặt đất vậy, bởi vì đất là một cái nền cho người đứng trên, mà đối với những sự xảy ra ở trên mình nó thì nó rất là vô-tình vậy. Cho nên cảnh đồng ấy vẫn giống như mọi cánh đồng khác.

Tuy vậy, ban đêm thanh-vắng, tự hồ vẫn có một áng sương mù bốc lên, trong có nhiều ảo-ảnh, khiến cho khách qua đường sẽ biết nhìn biết lắng tai nghe, biết ngẫn ngơ mà hoài-tưởng như ông *Virgile* ngày xưa ở trước mấy cảnh đồng *Philippes*, thì tự-hồ vẫn nom thấy cảnh trận ghê-gớm ; vẫn thấy cái hôm 18 tháng sáu năm xưa còn hiện ra trước mắt ; cái núi giả bằng đất đắp lên làm kỉ-niệm đài, dưỡng như chực che lấp đi đâu, con sư-tử hão mà người sau đâu khéo vẽ-vời nó cũng như tan như biến, mà trả lại nguyên-hình đất trần ; khiến cho khách cảm-hoài vẫn nom thấy những hàng quân bộ kéo qua, theo từng mô đất mà bỗng lên rồi xuống ; những đoàn kị-mã bay thẳng khắp chân trời ; những rừng gươm lóe sáng, những *ba-da-nét* chia-chia, những đạn phá nổ bùng, như sấm như sét chạm nhau ; lại vang nghe những tiếng ầm-ầm phăng-phắt đâu ở tận dưới hố sâu đã vùi bao xương-thịt. Kia kìa lũ bóng đen kia, ấy là quân lực-đạo ; những bóng sáng lòe kìa, ấy là quân giáp-kị lang-sa ; cái bộ hài-cốt vẫn-vơ kia ấy là Nã-phá-luân hoàng-đế ; bộ hài-cốt kia nữa, ấy là ông Huệ-linh-tôn. Người thì giờ đâu cả rồi, nhưng bóng vẫn còn xông còn đánh trận. Cái khe núi thì hình như ngưng lửa đỏ, cỏ cây thì hình như có con gió thoảng rùng mình, cho đến những từng mây cũng có chiều dữ tợn. Nhìn xem những chỗ tối-tăm, thì nào là chỗ *Mont-Saint-Jean*, chỗ *Hougomont*, chỗ *Frischemont*, chỗ *Papelotte*, chỗ *Plancenoit*, tự như lò-mờ nổi thành mây đen, khói ám, trên ngọn thì những vòng tròn toàn là những hồn ma dương cùng nhau chém giết.

XVII

Trận Hoa-tiết-lô có nên cho là một việc hay chăng ?

Trong sử-kỷ giới có một học-phái theo một lý-tưởng khoan-đại, rất là khả kính, không cho trận Hoa-tiết-lô là một việc nên hơn giận. Trước-giả đây không thuộc về học-phái ấy. Cứ như thiển-ý trước-giả thì trận Hoa-tiết-lô không phải là một cái ngày choáng-váng của chủ-nghĩa tự-do. Nếu con chim ưng ấy mà lại do quả trứng ấy nở ra, thì chẳng là quái ngộ lắm ru !

Trận Hoa-tiết-lô, nếu đứng ở cái phương-diện thật cao mà ngắm nó, thì chỉ tâm người ta là một cuộc thắng của bọn phản-đối nghĩa cách-mệnh. Là cả Âu-châu phản-đối với nước Pháp ; là Thánh-bi-đắc-bảo, Bá-linh và Duy-đi-nạp phản-đối với Ba-lê ; là nghĩa duy-trì cựu-chế phản-đối với nghĩa tiến bộ ; là một cách đánh qua nghĩa khôi-phục đế-chính mà phạm cho tới cái chủ-nghĩa dân-tộc tự-do ; là các nước quân-chủ phản-đối với cuộc đoạt-thủ dân-quyền của nước Pháp. Giảm cho tất cả hồn-sơn dân-tộc phun lửa ra đã từ hai-mươi-sáu năm trời, đó là cái chủ kiến, cái sự mơ-màng ước-vọng của bọn kết-minh vậy. Họ chỉ kết một dây liên-lạc để ràng buộc mấy nhà tôn phái trị-vì các nước Âu-châu, nhà *Brunswick*, nhà *Nassau*, nhà *Romanoff*, nhà *Hohenzollern*, nhà *Habsbourg* liên kết với nhà *Bourbons* nước Pháp. Trận Hoa-tiết-lô mang cái chủ-nghĩa thần-quyền trên khấu ngựa. Nói cho phải thì đế-chính cũng có chuyên-quyền áp-chế, cho nên vương-chính mới viện được nghĩa tự-do, thành thử trận Hoa-tiết-lô đã kết quả nên cái hiến-pháp mới, vương-chính miễn-cưỡng mà công-nhận, làm cho những kẻ thắng trận sau phải tiếc công. Thế mới biết cuộc cách-mệnh không bao giờ có thể triệt được hẳn nó, bởi vì nó cũng bởi trời đã có tiền-định, trước Hoa-tiết-lô thì nó là ông Nã-phá-luân đi phá đổ hết các ngai vương-đế, mà sau Hoa-tiết-lô thì nó là vua Lô-y thập bát chịu vâng hiến-pháp.

(Còn nữa)

Những bài từ đâu, đã in thành bản quyền, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	
— II	203 —	0 45	
— III và IV 159	—	0 35	
— V và VI 193	—	0 45	
— VII và VIII 319	—	0 65	

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20
Có năm quyển gửi làm một gói 2 50

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Ất qui đồng nguyên luận

Cổ nhân có câu ất qui đồng nguồn, thật can chăng tá, là nghĩa làm sao ?

Đáp rằng : hỏa có quân hỏa, tướng hỏa. Quân hỏa là tâm tạng, tâm ở trên mà chủ thần ; tướng hỏa là thận tạng và can tạng, thận và can ở dưới mà chủ động.

Thận tạng ứng vào chữ nhâm qui phương bắc, quái hảo là khổ khẩm, tượng là long (con rồng), rồng thường lẩn ở đáy bể, mà khí rồng bay thì lửa phát ti eo.

Can tạng ứng vào chữ giáp ất phương đông, quái hảo là cấn chấn, tượng là lôi (sấm), sấm thường rạp ở trong chấm, mà khí sấm động thì lửa phát theo.



Vạch quẻ khẩm tượng là nước



Vạch quẻ chấn tượng là sấm

Như vậy, hễ với chấm cùng là nước và cùng ở đấy xuôi xuống, nên mới bảo là ất qui đồng nguồn.

Cây cối ở phương đông, có nhiều sinh khí, thường tốt bội lên, thế là can mộc không hư, vậy không phải bổ. Nhưng bổ thận tráo là bổ can. (bổ thận thấy để sinh can-huyết, thế tức là thấy sinh mộc)

Dụng nước ở phương bắc, đó là thượng lưu, thường chảy xuống, thế là thận thấy không thực, vậy không nên tả. Nhưng tả can tức là tả thận, (can nếu hễ tả là thận thấy hiển sinh, nên tả can cũng là tả thận)

Và lại xuân là mùa dương khí thăng phát mà rộng chưa hiển thì sấm không động ; thu là mùa dương khí thu liễm, mà sấm chưa dấp thì rồng vẫn bay. Rồng với sấm, sấm với rồng, vẫn thường ti eo nhau như vậy. Cho nên xưa được rồng về bể, thì coi sấm dễ đồng tan, thu được sấm về núi, thì coi rồng bay cũng nép. Nên mới bảo là can thận cùng tị.

Còn như phương đông thì ứng vào tiết hậu mùa xuân. Mùa xuân năm mống mày nở, sinh khí phát việt ; thất tình người chưa nổ, nộ thì khí nổ ; khí vận giới chưa phong, phong thì khí động, khí nổ mà bổ thì sinh đàn nghịch ; khí động mà bổ thì sinh trướng mãn, cho nên can bổ không nên bổ.

Phương bắc thì ứng vào tiết hậu mùa đông. Mùa đông, cây cỏ vàng rụng, sinh vượng tiêu điều, thất tình người ai chẳng không thì khí khiếp ; khí vận giới chưa bão, bão thì khí thâm ; khí khiếp mà tả, thì càng hư nhược ; khí thâm mà tả, thì càng khô háo, cho nên thận không nên tả.

Tuy vậy, không nên bổ là can khí, chứ huyết khô thì vẫn phải thêm nhuận vì huyết thuộc thủy, có khoi thêm nguồn nước, thì cây mới tốt tươi.

Không nên tả là thận âm, chứ khi cương thì vẫn phải tả ít, vì khi thuộc mộc có dồn bớt khen cây, thì nước mới yên lặng.

Nghĩa là khí vượng thì nên tả, huyết hư thì nên bổ, nên tả thì tả, nên bổ thì bổ, không chịa can với tỳ vị. Vì tướng hỏa hay sung bổ lên làm cho người ta tật bệnh, cho nên tả một đế giáng khí bổ thấy để chế lỏn nhưng phải ít ít khi tả là hỏa, hỏa tức là khí, thì mới hiểu nghĩa ất qui một nguồn.

Các nhà làm thuốc, chớp rẻ sâu (can tạng không phép bổ) động mở mồm là nói đến hai chữ bình can, để là không suy biết : Lời bàn nội kinh : « Loài thảo mộc phương đông, bắt đầu sinh trưởng muôn vật ; » lời bàn kinh thành tí : 1° Bốn mùa hễ sinh loài thảo mộc trước ; 2 mười hai kinh mạch trước đó sinh, bắt đầu trước từ mùa xuân ; 3 can bổ dưỡng tinh, tháng đầu tiên nhờ có khí huyết để sinh kinh ». Vậy thì xuân dương phát động, trước tự can kinh, muốn vật sinh hóa, nguồn tự can kinh, cho nên dưỡng can để khiến cho tiên-thiên nguyên khí sinh sinh vô cùng, nghĩa là dưỡng can nuôi tức là sinh thận thủy, mà thận thủy lại sinh can mộc, như thế mới là thiết yếu. Vì rằng tiết hậu mùa xuân thuộc can mộc mà sinh ra khí phát sinh của người ta, nếu can khí không được sướng mãn, thì bẩm tạng kia là tâm, tì, phế, thận, không tự vận hóa để trưởng dưỡng được. Và lại loài thảo mộc không sinh ra tự mùa xuân, thì sẽ có vật gì mà trưởng dưỡng trong mùa hạ, thu liễm trong mùa thu, bế tàng trong mùa đông ?

VIỆC ĐẤM TAU ĐỒNG LỢI

Tên những người chết đã với lên được

(Tiếp theo)

Số thứ chín

1. Một người con trai, 18 tuổi, mặc quần trắng, áo cộc trắng, vai áo có hai miếng vá ; trán có sẹo sọc ở đầu, về bên tay phải, có một cái sẹo nữa, áo có hai cái túi.
2. Một người đàn bà, đầu không có tóc, xoa ra rạng cả, mà mặt cả, vấy vải thất tưng sồ xe mà tam giang yếm lụa nâu.

Số thứ mười

1. Một người đàn ông, 36 tuổi, người thấp béo, đầu cạp, răng đen, mình mặc trong một cái áo vải sồi trắng, ngoài mặt cái áo vải cộc thâm, áo trắng không có túi, quần thì lưng không có, và đeo một cái túi rết trong có bốn quả thị.

Số thứ 11

1. Một người đàn bà, 20 tuổi, áo cộc, vải nâu, yếm trắng, quần lụa thâm cạp đỏ, đầu còn một nắm tóc.
2. Một người đàn bà, 30 tuổi, đầu không có tóc, tai đeo khuyên bạc, yếm vải trắng sồ xẻ, bao tượng xanh, vấy vải thâm đen, áo cộc vải trắng, đeo một bộ thìa khóa : một cái thìa khóa trắp, một cái thìa khóa buồng, một cái thìa khóa quỹ đậu, một cái túi vải ba-ga trong đựng 5 $ 00 giấy.
3. Một người đàn ông, 60 tuổi, đầu không có tóc, răng mốm, áo cộc vải nâu, quần vải nâu, thắt lưng bằng cạp quần.

Số thứ 12

1. Một người đàn ông, không có quần áo, trụt mất đầu, rượt lòi, da thịt vỡ lở.
2. Nguyễn-văn-Tín, 15 tuổi, làng Thần-hộ, Trực-ninh, Nam định.
3. Một người đàn bà, 36 tuổi, đầu rụng tóc, áo vải nâu dài cả vá, yếm lục nâu, dải vải trắng, vấy vải nâu, bao tượng lục nâu.
4. Một người đàn bà, 50 tuổi, đầu rụng tóc, áo vải nâu cộc đã rách, vấy vải nâu không có yếm và giấy lưng.

Số thứ 13

1. Trẻ con gái mới 3 tuổi không biết tên, đầu tay thắt đỏ rằn, không có quần áo.

Cộng 11 người
Các số trước 294 »
Tổng cộng 305 »

Những phiếu công-thái sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

Về cuộc công thái 6 triệu đồng, hiện nay hãy còn nhiều vé được trúng từ kỳ mở số lần thứ nhất tới giờ, mà vẫn không thấy ai lĩnh tiền về cả. Những vé trúng ấy, chắc phần nhiều là của dân nhà quê xa lánh, không nắng đọc báo, nên trúng số mà không biết. Vậy nay báo quán lại lục đăng dần những số trúng từ kỳ mở số lần thứ nhất mà vẫn chưa lĩnh về như sau này, để ai nấy xem lại số vé của mình xem có trúng thì đi mà lĩnh tiền về.

Kỳ thứ nhất (1er juin 1922)

Những phiếu 100 đồng :

4.212	30.919	75.457	122.608
18.591	30.941	92.247	

Kỳ thứ hai (1er septembre 1922)

Những phiếu 500 đồng :

73.729

Những phiếu 100 đồng :

8.470	31.120	97.705	116.304
12.895	42.088	97.736	120.195
19.354	54.253	98.515	123.327
20.368	94.075	105.896	
21.489	97.586	110.590	
30.146	97.683	115.676	

Kỳ thứ ba (1er décembre 1922)

Những phiếu 100 đồng :

850	23.570	59.497	100.830
1.079	24.001	71.054	100.858
5.428	27.974	73.056	106.572
6.510	37.246	74.435	107.067
8.205	41.942	78.464	108.892
9.510	42.082	83.940	117.661
12.614	53.213	92.537	911.180
18.501	65.828	95.970	123.832
19.914	67.319	98.547	

Kỳ thứ tư (1er mars 1923)

Phiếu 500 đồng :

36.549

Những phiếu 100 đồng :

946	30.948	63.240	98.651
4.404	31.299	63.510	99.135
6.416	32.462	63.515	100.843
11.705	35.960	68.201	101.569
13.971	36.087	76.321	107.902
14.823	37.037	92.037	115.301
15.341	40.798	93.803	120.123
16.455	41.915	94.898	
19.206	45.549	97.051	
24.901	50.866	98.366	

Kỳ thứ năm (1er juin 1923)

Phiếu 500 đồng :

77.845

Những phiếu 100 đồng :

3.496	36.099	67.596	94.231
4.237	36.100	73.723	96.317
8.135	36.942	75.182	97.103
10 539	39.609	78.383	97.709
16.651	44.816	78.876	97.858
18.503	56.860	78.954	98.604
20.116	59.940	83.564	101.055
20.893	61.424	83.994	101.841
21.627	63.108	84.547	101.914
26.354	64.196	87.107	102.330
27.465	64.397	88.019	106.669
28.184	64.562	89.614	114.395
28.198	65.643	90.418	115.139
28.220	65.371	91.280	122.308
31.765	65.377	93.009	

(Còn nữa)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) etc lĩnh trưng 300 hòm sữa hộp đặc (mỗi hòm 48 hộp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho sở nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927 ở nhà nộp tại Hanoi, vào nộp tại Haiphong.

Điều-lệ lĩnh trưng để tại sở Y-chính Hanoi và tại phòng giấy quan chánh nhà thương bình ở Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926. — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà lá và một nhà lầm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc xây trước định vào 15 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 15 giờ tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon cho giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho sáu đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-tương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các tóc máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hãng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 5, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 5 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, của tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên sẽ có sở Kiểm-lâm Phú-thọ, Phú-yên-bình Phan-lương, Tuyên quang, Việt-trì, An-hoá, Tiên-yên, Quảng-yên, Pro-be-ché, Hongay, Vạn-hộp và đảo La Table.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cung HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Nửa năm ở Vân-nam

(Tiếp theo)

VI

Mấy cuộc chơi các am triền ngoại châu thành. — Khi nhưa lên Vân-nam thì vẫn đã được nghe tiếng có nhiều cảnh chùa đẹp nên đi xem, song có nhiều nơi xe qua đi phải hai ba ngày mới đến, như Si-sàn (Tây-sơn) không những tăng đẹp mà lại rộ lắm nữa, vì công việc bó buộc đi lâu không đi được nên đành chịu đi xem ra ở gần, đi về trong một ngày được thì để dành những ngày nhỏ nhặt, mỗi hôm đi một nơi và những cảnh gần nữa thì có khi một ngày đi mau xem được hai nơi.

Bấy lâu chỉ đi chơi quanh trong thành phố và cuộc bắt đầu đi chơi ra ngoài châu thành là từ hôm đi xem nghĩa địa Việt-nam. Hôm nay vẫn là toàn thuê người Pháp đặt đâu đi xem chùa Tam-bảo người Pháp gọi là Pagode des Fauconniers, vì đang mùa hoa, nghe nói có nhiều hoa đẹp. Song lại phải hôm khó ở, đau trong mình không đi ngựa được phải thuê ăn vào trong thành đến nhà thương xin thuốc thì vừa gặp ông y-sĩ K, và ông giáo T. đã đi bằng xe ô tô ở ngoài cửa Bắc, mình người đã đau và khó chịu, nề cảnh ông phải đi, gọi là đi tắt cũng là một cái thú, song mình đã không có sáng mà ông K chỉ có một xe hai sáng con và sáng ông giáo T. thì lại là thứ súng hắn ruồi của tỉ ở con chơi, đi thì đi nói chuyện ồ ồ vui chẳng sống vậy, mà gọi là cuộc đi bắn thì cũng không gọi là đúng được, trong người đã đau, đường thì nguyên đồng và đồ ghề, cứ đi là khổ nhưng khi ra khỏi cửa Bắc trông ra cảnh nhà quê thì sướng là ngoan-mục vậy đi mãi với hai ông bạn đồng nghiệp ở đồng nguyên đồng ruộng, chỉ có một tiếng quạ đen chứ chim cả không có một con. Không nói gì đi chơi bắn mà không bắn thì cũng hoài, nên tiện có cái kia ở một cái nhà nọ để, ông giáo T. đưa súng hỏ đen cho nhờ bắn hộ chơi, vậy tôi bắn ba phát ra ngoài cả ba, sau đến lúc về ông K. đưa cho ba viên đạn nhỏ và súng sáng ông để bắn qua chơi. vậy, tôi mới ba phát đạn nghe như ba tiếng pháo, chẳng trúng con quả nào cả, thế là biết là mình không tiện nghề ra xa vậy. Đi qua nhiều kẻ nhau về thì lại được dịp ghé xem nghĩa-địa người Việt-nam ở ngoài cửa Bắc. Ngoài nghĩa-địa ông có cổng sắt và có tháp người coi, bàn trong mồ mả cũng nhiều chia làm hai rặng, bên phải thì những phần mộ người Việt-Nam, bên trái thì phần mộ người Pháp, có con đường ngăn ở giữa tức là lối đi vào. Ấy ngẫm thế đi xem nghĩa địa Việt-Nam hôm nay, lúc về mới được chuyện một đêm mai 15 của người Việt-Nam, để sẽ nói riêng về mụ người Việt Nam sau này. Giới đã gần tối nên phải mau về và phải về nghỉ để nhà ông phán P trong tòa lãnh sự Pháp hôm nay, chứ về nhà thì còn xa lắm, nay tối đi không kịp. Thành thử vẫy chưa đi xem chùa Hoa được; để chủ nhật sau vậy.

Sáu giờ sáng, bắt đầu đông-tiết nên sương rét buốt, cũng đi sớm xem chùa Hoa là gần hơn cả. Vì rét quá không đi bộ được và đi ngựa cũng khổ, tiền nào phải đi kiệu, vì ngồi một giờ đồng hồ mới đến nơi, chùa này có tự đời nhà Minh (1634) rồi đến đời Khang-Hi 60 (1721) có trùng tu lại, không lấy gì làm cổ cho lắm và cũng không được tráng lệ bằng những cảnh khác đã được xem, song vui mắt nhất là đang mùa hoa nên được xem lắm thứ hoa to và đẹp tuyệt, nên người Pháp thích mà đặt tên là Pagode des Fleurs vậy, tên chữ tàu là Tân hoa-tự. Hôm nay rét nên chỉ xem loanh quanh rồi về; về đến nhà thì đã quá trưa. Tính ngày giờ sẽ xem nốt năm nghỉ một buổi rồi lại đi xem thêm chùa Qui-hóa nữa cứ nghe nói là ghi sẵn vào chương-trình rồi lần lượt đi, đi cũng mất hơn một giờ kiệu mới đến nơi, tức là Qui-hóa này chẳng có chi là lạ và cũng nất cả, song được xem những bức tường cổ vẽ tranh Thập-Bát-La-Hán cũng đủ vui mắt và chóng hết ngày giờ. Gần 6 giờ chiều về đến nhà thì là hôm nay được xem hai chùa rồi, kể ra còn lắm, song lại đợi đến ngày nghỉ khác sẽ đi chơi, vì còn mấy cảnh nữa đẹp và có giá trị hơn, nhưng phải đi xa một chút.

Nay đi xem Kim-điện hay Thái-hòa cung, là nơi ông Đồng và người Pháp gọi Pagode de Cuivre. Đi thì 7 giờ sáng mà gần 11 giờ mới đến nơi và cũng phải lối đi bằng với hai ông bạn năm nọ. Chùa được ở ngay núi Ánh-vũ-sơn coi rất ngoạn ngục sầm uất, ở chùa trông sang một quả núi nữa gần đấy là Hà-diệp-sơn sầy có xanh nam coi lại càng ngoạn-mục... Vào chùa xem thì cũng không có gì là lạ, duy chỉ có một lá cờ Thất-minh to bằng sải, một cái lư to bằng đầu và một cái chân bằng đồng cả, nên chỉ là cứ gọi chùa Đồng là vì vậy. Hôm nay lại bị mưa tuyết rét lắm nên không được phải dạo gót ra về, thành ra về đến nhà vừa 5 giờ chiều.

Cứ thời kỳ tôi ở Vân-nam chỉ có sáu tháng, sắp đến ngày về, nên còn mấy cảnh chùa nữa cần phải đi xem lấy được là chùa Công-trúc-tự, người Pháp gọi là Pagode du Temple des 500 Génies. Chùa này xa hơn chùa Đồng một chút, phong cảnh cũng phải mất mấy giờ mới đến nơi được. Bị cho bằng được đến nơi thì trước khi xem chùa, tự-giả hay tìm xem bia và so với Tây-lịch thì chỉ bắt đầu đời nhà Minh vào năm 1430 chỉ đó có chừng là mà thôi. Sở dĩ người Pháp đặt tên là Pagodes des 500 génies là vì vào chùa có nhiều tượng coi kỳ quái lắm, ngư-i Tàu gọi là Ngũ-bách-la-hán, còn các sự tích khác thì bia không thấy nói chi đến cả.

Cách một tuần lễ nữa đi xem Thiết-phong-sơn lại cũng đi về lối cửa Bắc, hôm nay mất gần nửa ngày trời đi đường nguy đi chơi được mệt, thắng tích đi đâu ba giờ đồng hồ mới đến nơi, cảnh chùa xem thì sầm uất; song có về tiêu điều, xem vẫn bia thì mới biết được rằng chùa có từ đời nhà Nguyên (1280-1340) năm Khang-Hi 32 (693) Vương-kế-Vân có chữa lại. Xem cho mau xong rồi về với vàng cho ngày hôm nay đã thì giờ đi chơi xem một cảnh nữa. Lúc đi thì thong thả quá, lúc về lại qua vội vàng, gần hai giờ chiều mới về đến tỉnh, đành không về nhà phải vào một hiệu ăn cơm cho mau đã định đi thì đi, rồi cầm cổ phóng ngựa đi bằng được xem nốt chùa Hải-long-đàm nữa, mà kẻo cho mỉ phu cũng cầm cổ chạy theo ngựa kịp. Vì Hải-long-đàm cũng là một thắng cảnh nhất nhì trong hạt Vân-nam, nên lúc đã đã quyết khái trí tri thì đi chơi, thì quên cả sự đi đường hiểm nghèo vì nỗi gặp cướp, vì rằng là xa gần hằng đi chừa Đồng hơn nọ. Đến nơi vào quãng năm giờ, mặt trời xế bóng, chiêng đã tan không. Cũng may anh mã-phu cũ trở tôi về đến nhà thì mình biết được là núi Ngũ-hổ-sơn. Lúc đi được ngựa tay chạy nhanh mà qua những con đường đê cao hai bên thì, anh tâm lại được bóng nắng xuyên không ngang ngửa, nhỏ thoảng lại những lúc ngồi trên con thuyền sắng về đợi đành ở bờ Đông thì không khoái biết bao nhiêu cho đủ thì vậy, chưa đến chùa, còn đi qua một cái ao, mà xem ra cảnh đẹp nhất, quả là danh-bất-hư truyền. Đi lên chùa, ngay giữa sân có một cái bộ đá còn kiên cố lắm, trên có một cái đỉnh to sừng sững đi bát quái; có một cây thông to, so với Tây-lịch thì có vào năm 1280. Sau chùa có một khu rừng cọ, trong có cái tháp là một vị sư trụ đời Hậu-Đường (924) mà bia thì lại cái chùa dựng vào đời nhà Minh vào khoảng 1370 chỉ đó thôi. Xem chùa chán thì anh mã-phu ra hiệu nói không mau về thì tối bị giặc cướp nó bắt lột và lại cất cỗ nữa, thì mới sực nhớ đến vội vàng ra về, gần đến đầu tỉnh đã tối mù mịt, trả tiền ngựa rồi đi bộ về nhà thì sực bếp trưởng hôm nay không về, không để phần cơm mà cũng không có chỉ ăn, đành bảo nấu bát cháo ăn cho đỡ đói, rồi đi nghỉ.

Thế là những cảnh chùa miền Vân-nam được xem về cũng đã nhiều rồi song chưa hết, còn năm nữa chưa xem được là đến chỗ Minh-hoạch, miền thờ Tào-Công, nếu ông Gia-cát và Tả quan lăn là Đại quan-công ở Côn-minh hồ là nơi người ta mai-gốc tích chuyện tả sinh duyên ở đấy. Gần nhất là Côn-minh-hồ tính ngày giờ có thể đã đành mấy ngày Nguyên-đán sẽ đi cho những nơi khác tại đành đi hết nào để riêng một vài tháng đi, du lịch hẳn thì mới có thể có đủ thì giờ mà xem thưởng thức hết được, chỉ mình đi Vân-nam chuyến này là đi làm ăn chứ nào phải là đi chơi...

Đã đến đông tiết rồi, nếu không có tuyết xuống thì mưa dầm gió bấc cũng không đi đâu xa được nên mấy hàng này lác rời thì chỉ đi xem và quan sát về cách buôn bán và công nghệ của người ta và sẽ kể chuyện riêng mua dưới này cũng không phải là vô ích vậy.

(Còn nữa) N. T.

Luận tảo-hôn

(Trích dịch Âm-băng thất tập)

(Tiếp theo)

Ba là hại đến việc *dưỡng-mông*. Cách giáo-dục rất nhiều, mà sự giáo dục ở gia-đình là quan trọng thứ nhất. Con trẻ thương tác còn ấm bế và lúc biết đi biết nói, tính rất hay bắt chước, cha mẹ nhân cái trí-thức mới mẻ mầng mà thêm sự khêu gợi ra, lấy mình làm khuôn phép mà liên của lấy nhân cách cho con, thì cần khi lớn lên, mới để chịu cái giáo-dục ở trong xã hội mà thành người hay. Cái lẽ ấy, câu nhà giáo-dục đều nói tới cả. Người ta tất phải học nghiệp để thành, kiến-văn để động, duyệt-lịch để nhiều, tài nói năng sử động mới đủ làm khuôn mẫu cho con em theo, cho nên phải từ 25 hay là 30 mới gia-thú, mới có đủ cái năng lực làm cha mẹ người. Những người cưới sớm kia niên tuổi còn tính trẻ con, mà đã sinh con để cái, nghiễm nhiên nhận lấy cái trách nhiệm giáo dục con em. Tuy trong bọn cha mẹ trẻ tuổi ấy đôi khi cũng có người thông minh sớm, biết đường giáo dục con em, làm trọn được cái trách nhiệm làm cha mẹ, nhưng mà cái người không hạt đường nuôi dạy mà hư con, thì mười phần đến tám chín phần. Con mình mà mình hư, cũng đã là đáng tiếc, nhưng mà có phải là con riêng của mình đâu, mà là một người trong nước, là người chủ mặt nước sau này. Ông chủ một nước sau này mà bị hư bị hỏng trong tay những người trẻ tuổi khờ dại, thế có lấy làm tiếc lắm ư? Cho nên không cấm tảo-hôn, thì quốc dân giáo-dục khó lòng có hết quả tốt?

Bốn là hại đến việc *tu-học*. Trẻ tảo-hôn không phải chỉ làm hại sự giáo dục về sau, mà lại làm hại đến sự giáo-dục hiện tại nữa. Cái tình hạn giáo dục ở nước ta bây giờ, đại khái ở trường tiểu học sáu bảy năm, ở trường trung học năm sáu năm, ở riêng đại học ba, bốn năm cho nên muốn có cái hoàn toàn giáo dục, thì phải theo học đến mười lăm, mười sáu năm giờ lên, trẻ con thường độ tám tuổi mới đi học, đến tốt nghiệp học thành, tất phải đến ngoài hai mươi hai hai mươi bốn tuổi, Thế là người ta từ tám tuổi đến hai mươi ba, hai mươi bốn năm đó chỉ chăm chăm học mà thôi. Một đời người giới hạn dốt, sướng hay khổ, đều nhờ trong cái khoảng mười bốn mươi lăm năm ấy cả. Nếu trong mười mấy năm ấy vẫn học nhẳng bỏ hay là thua đời chí dành bỏ Đông-thì khoan khoái biết bao nhiêu cho đủ thì vậy, chưa đến chừa, còn đi qua một cái ao, mà xem ra cảnh đẹp nhất, quả là danh-bất-hư truyền. Đi lên chùa, ngay giữa sân có một cái bộ đá còn kiên cố lắm, trên có một cái đỉnh to sừng sững đi bát quái; có một cây thông to, so với Tây-lịch thì có vào năm 1280. Sau chùa có một khu rừng cọ, trong có cái tháp là một vị sư trụ đời Hậu-Đường (924) mà bia thì lại cái chùa dựng vào đời nhà Minh vào khoảng 1370 chỉ đó thôi. Xem chùa chán thì anh mã-phu ra hiệu nói không mau về thì tối bị giặc cướp nó bắt lột và lại cất cỗ nữa, thì mới sực nhớ đến vội vàng ra về, gần đến đầu tỉnh đã tối mù mịt, trả tiền ngựa rồi đi bộ về nhà thì sực bếp trưởng hôm nay không về, không để phần cơm mà cũng không có chỉ ăn, đành bảo nấu bát cháo ăn cho đỡ đói, rồi đi nghỉ.

Năm là hại đến *quốc-kế*. Ở trong một nước, số người sinh lợi nhiều, số người chia lợi ít, thì đường kinh tế trong nước mới không đến nỗi quẫn túng, cho nên trong nước phải cho người nào cũng lo làm việc để nuôi thân, không phải nhờ ai, không phải lấy đến ai, thế là người nào cũng phải hết sức làm việc mình làm ra, trong nước người nào cũng phong túc, vì thế tài nguyên trong nước mới ngày thêm dồi-dào. Theo cái lệ thường ấy người ta phải tính cái số tiền mình kiếm được trong một năm, nuôi được mình rồi, lại còn đủ nuôi được vợ con, thì mới nên cưới vợ. Người ta trong vòng hai mươi tuổi, học vấn chưa thành, lịch duyệt chưa có, chưa đủ sức mưu sinh, tất phải đợi đến lúc nghiệp học đã thành, đã lắm vững ở trong tay một nghề, không phải lụy đến người khác, hãy nên tính đến việc cưới xin. Người cưới vợ sớm, thân mình còn phải ăn nhờ cha mẹ, lấy vợ rồi năm, hai mình phải ăn nhờ cha mẹ, đã là phiền lụy lắm rồi, vợ con mình cũng trông nhờ vào cha mẹ, thì cha mẹ lắm ăn có giỏi giang sống nặng đến đâu đi nữa, cũng không có thể một người mà gánh vác cái gia đình đến vài mươi miệng. Xét trong xã hội Trung quốc bây giờ, thường thường một người phải nuôi vài mươi miệng, cho nên cái số tiền kiếm được vẫn không đủ với cái số tiền tiêu đi, mà đường kinh-tế trong nước một ngày một kém, lỗi lấy là tại người chưa đủ sức nuôi mình và nuôi vợ con mà đã vội cưới vợ. Không những là tuổi, tạo ngữ có câu : « Người nghèo hay nhiều con » người nghèo nhiều con, không phải là lệ thường sinh-kỳ bẹo như thế đâu, chỉ vì cưới sớm quá vợ chồng ăn ở với nhau, chưa có nghề nghiệp và chưa biết lo lắng gì, chỉ biết có một việc đẻ con, cho nên sinh đẻ càng nhiều, sinh đẻ càng nhiều thì lại càng nghèo, cho nên sự nghèo ấy, không phải là cái nguyên nhân nhiều con, mà là cái kết quả nhiều con. Đã nghèo mà lại nhiều con, còn thể nào yên bần được, người hung lợn thì đi làm trộm cướp, người gian quyệt thì làm nghề lừa đảo, người ngu nghèo hèn yếu thì đi ăn mày ăn xin. Còn con cái của hạng người ấy, thì tòn có giáo dục gì nữa. Bẩm chất đã yếu, khi còn lên lại không có giáo dục để mở mang trí khôn và trau dồi đạo đức, rồi lại khổ cực vì nỗi đói rét, trau thì thành ra tàng ki, gai thì thành ra giang hồ, thế thì cái tình hình ấy, có phải chỉ hại về đường kinh-tế mà thôi đâu. Ấy ta biết cái hại tảo-hôn kịch liệt đến như thế!

(Còn nữa) X dịch thuật

Việc Nam-kỳ

TRANG-BANG

Vì một bữa cơm mà đánh chết vợ. — Đêm 10 rạng mặt 11 Septembre 1936, Hương-quản Asiba (Trang Bang) có chở một người đàn bà tuổi được 40 mươi, tên là Nguyễn thị-Chạy, vợ của ông Trần-văn-Tập cựu đội linh tập; lúc ấy tới thị Chạy vì sao mà trong bệnh, thì thị-Chạy trả lời rằng : vì tối chưa nấu cơm cho chồng ăn, nên chồng tới đánh tới đến tối. Nói bao nhiêu đó rồi nằm ra thiêm thiếp mê man. qua 12 giờ khuya hồn vía địa-tộ (đành hồi 5 giờ, chết hồi 12, sống o ju đau đớn đã 7 giờ trọn.

Hỏi Tập khai ngay rằng đi tìa đêm về đói bụng, mà vợ không có nấu cơm nên gặp mặt đánh, thị Chạy nói rằng con sau làm chưa kịp, đứa bé mới có 5 tháng, Tập nói sao làm biếng, giận lấy chổi mà đánh đau đớn quá Thị Chạy bỏ con chạy ra sau. Tập tức cơ đất và đánh nữa, nát một cây chổi, một cây đòn gánh tre, lấy tre miếng và gậy một cái cán cuốc.

Còn bọn giáo, Tập mới ra tay trái thị Chạy vô cột nhà nghĩa là Tập đứng sau lưng thị Chạy, 2 tay thị-Chạy ôm vô cột, Tập kê gối vô bàn chơn năm hai tay rất một cái rốp, thị Chạy la : Trời ôi ! Ta tái một phen nầy rồi ! Tập không ra thì ! Chạy té qui, nằng liền lay chồng mấy lay xin tha vì bị bệnh nhiều quá. Tập lại nói làm bộ nên đã đẹp vào một hồi nữa, thị-Chạy nằm ngay.

Chừng hàng xóm và làng hay tăng tiếp đến Tập lại nói rằng vợ tao tao đánh, làng đến đây kiếm rượu hả?

Lập tức làng lấy khai cử rồi chở thị Chạy ra nhà thương cứu cấp. còn Tập thì tổng giam kể qua 12 giờ đêm bỏn thị-Chạy đã về tiền sảnh, từ thì chở về tỉnh mổ. còn tập thì giải lên khám chờ ngày tra hỏi lên án cho nó nhờ.

Ô ! tàng tận lương tâm như tên Tập nầy cũng ít ai có, Tập ở tù, vợ Tập chết, con tập đói cơm, đói sữa, tội nghiệp đứa bé có 5 tháng mà không sữa bú. Thảm thay phận đàn bà, nhược chất liễu bỏ lại con non ngày con thăng cảnh mình là tu mi nam tử nỡ đành tàn bạo mà vậy đẹp thân bèo như tro bụi tăng tội nghiệp thay.

Xin quan trên thẩu xét mà trừng trị cho tên Tập nhờ, ấy là hình người mà dạ thú, còn ben thì nữa.

Thảm thay !

C. L. B.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được hiểu biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí công nhỏ mua thì gửi tiền cho : bổ không có tiền cứ thư gửi báy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỈ 0 $ 20 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, với ý giúp các bạn đọc báo có muốn bán đồi-chác thứ gì, thật tốt dễ tìm ma giá đáng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 20 một dòng, các ngài chỉ mất có 4, 5 hào mà cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem ở lời rao này, đã chia ra từng mục, thật tiện mua đường.

Gửi 0 p. 20 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, mà khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn báo, bản-quán xin tính rẻ đi một nửa tiền.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500 $ 00. Hỏi tại số 7, Julieu Blanc, Hanoi. 5.804

Bán cái nhà ở phố hàng Mã-may, số 33, và cái nhà ở Ngõ Sầm-Công, số 6, Hỏi tại nhà báo. 5.903

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái xe ô-tô 18/24 mã-lực 7 chỗ ngồi, còn tốt lắm. Có thể dùng làm xe vận-tải được.

Hỏi tại số 86, đường Carreau (Phố-nhì) 5.891

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại : Trường trẻ con tây lai vô thừa nhận, phố Delorme. 5.892

Vì đi ra muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại : M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Sinh, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.909

Muốn mua :
(On achète :)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre tại Trung-Bắc Học-hiệu, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp lối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này :

Học một thứ chữ : 4 đồng

Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiệu.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire : L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

27, hàng Đường, bán dép dừa đủ hạng, bền chặt, đi trong nhà rất thanh-nhã giá rẻ. 5.885

Nguyên tôi có lấy con gái tên Đỗ-văn-Thứ là Đỗ-thị-Chiêu ba mươi hai tuổi (32 tuổi) ; mặt hơi đen, người cao nhón công ở một làng hiện đã được hai đứa con gái : một đứa lên năm tuổi và một đứa được sáu tháng, vợ chồng vẫn thuận hòa với nhau không có điều gì cả, đến hôm mồng mười tháng tám tôi đi vắng đến lúc tôi về thì không thấy đâu cả ; vậy tôi xin hà các các ông, các bà ở tỉnh nào hay ở làng nào thấy có người như thế thì viết giấy cho tôi biết tôi xin hậu tạ và tiền phí tổn tôi xin chịu cả.

Hoàng-văn-Ngọc.
Lý-trưởng
làng Mỹ-Khê phủ Kiến-Thụy
tỉnh Kiến-An
5.902

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.
1 niveau bulle indépendante prismes, rapporteurs, talles, vân vân.
Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.905

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM, VÀ THỨ SÁU, QUYỂN THỨ BẢY VÀ THỨ TÁM

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ 1, mỗi quyển		0 $ 50
—	2, —	0 45
—	3-4, —	0 35
—	5-6, —	0 45
—	7-8, —	0 65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển		0 20
—	*cả 5 quyển gói làm một.*	0 50

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — —
— bảy — tám — —

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn xuôi Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển : 2 $ 00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển : 1 . 00
Ở các tỉnh, nên định thêm tiền cước gửi Recommandé : 0 $ 20 thứ 2 $ 00 và 0 $ 30 thứ 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Sắp sửa diễn
OAN BÀ THỊ KÍNH
Chèo cải-lương
Soạn giả : Nguyễn-đình-Nghị
Thu nửa tiền
Tối thứ năm 30 Septembre
TRẬN CƯỜI
« KHÔN CÓ GIỐNG »
Chèo cải lương
Rất hay ! Rất lý thú ! có làm giọng hát chèo nghe thật thú vị.
Tối thứ sáu 1er Octobre
HẰNG NGA GIÁNG THẾ
Vui trò đẹp cảnh từ đầu đến cuối lại có cảnh Cung-giăng rất đẹp ngay từ đầu. Cảnh Cung-giăng đem bài trí lần này nữa rồi bỏ đi vì không có chỗ để.

Giường Hồng-kông bằng sắt và bằng đồng đủ các kiểu mới, lò-xo, nệm, gối, màn đen và các đồ dùng trong phòng ngủ. Ghế lối thonet, sơn lại, chữa giường và lò-xo.
Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA,
7, rue du Chanvre, Hanoi.
Téléphone n° 250. 3085

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh sốt rét.
Mắc bệnh sốt rét, thường sốt hơ, nhức đầu, đau ở khớp xương.
Muốn trị bệnh sốt, chỉ có một thứ thuốc, là :
Cachets du Docteur Rascel
1 $ 80 một lọ 100 cái cachets

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : Giấy gai tây để khâu bao, càng là các thứ Bao gạo Bọc Xanh, rọc Tim, bao cát, bao mới, đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ : Nước Hoa, Sáp Thơm và Bát Máy hiệu « ERAC ». Nhân dịp giá tiền hạ thấy cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hạ tới 2 $ 35, vậy hội giá được bao nhiêu tôi xin kiếm cho quí-khách hết cả. Quí-khách muốn-để điều mua hàng ở bến hiệu sẽ biết cho là sự thực, chứng tôi mua ngay, bán cắt dịp này chính là cái buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỒNG-LONG, 16, Rue des Pavillons-Noirs (cũ là Rue Hàng Mã-Mây) Hanoi

Hôm ấy các ngài lại quyên thêm được 1663 đồng, cộng với số trước, là 7993 đồng phần của người Trung-hoa đã quyên được tới ngày nay.

* * *

Các ông thân-hào ta cũng đã họp hội-đồng ở ngoài tòa Đốc-lý vào hồi 15 giờ ngày thứ bảy trước, do quan Đốc-lý Knosimer chủ-tọa, duyệt hội hợp ấy có 24 ông quyên được 4476 $ 28, danh sách sẽ kể ra sau này. Chương-trình tuần lễ sau của các ông thân-hào ta sẽ lại họp kỳ nữa vào ngày 27 hoặc 30 septembre.

Danh sách các ông thân-hào ta là : MM. Hạnh-thái-Bưởi 1.000 $, Nghiêm-Thu tức Sen 300 $ Vũ-văn-Thanh 300 $, Ng-tường-Tạt 300 $, Nam-sinh 200 $, Trịnh-quý-Khang 200 $, Trần-văn-Tư dit Thái-lai 200 $, Hàn-Diêm 200 $, Phạm-đình-Nỹ 150 $. Ng-văn-Có 150 $, Ng-ngọc-Phong dit Sỹ ký 100 $, Ng-văn-Tập 100 $, Phạm-kim-Bằng 100 $, Phạm quang-Huy 100 $, Vi-hội-Ngô 100 $, Phạm-quang-Sâm 100 $, Trần-mỹ-Ngọc 100 $, Đỗ-hữu-Thụ dit Cai-Ba 100 $, Tân-Hưng 50 $, Phú-Ký 50 $, Dương-đức-Thành 50 $, Nguyễn-văn-Thu dit Mỹ-lợi 50 $, Phạm-đức-Bình 50 $, Vương-hữu-Lạc 50 $, Personnel et ouvriers Vũ-văn-Thanh 192 $ 23, Jonquiers Vũ-văn-Thanh 100 $, Personnel et ouvriers Cầm-phả Vũ-văn-Thanh 84 $.

Cộng	4.476 $ 28
Những số quyên trước.	359,71
Cộng những số quyên của người ta.....	4 835 $ 99
Cộng cả những số quyên trên kia.....	10 376 $ 50
Tổng cộng đến 25 Septembre 1926	15.212 $ 44

NAM-ĐỊNH

Ai có con đi mất ? — Chiều hôm 17 septembre vừa rồi, tôi thấy một đàn con gái độ 12 tuổi, đói lả gần chết, đến ăn xin nhà tôi, tôi động lòng thương bảo người nhà cho ăn ; xong rồi tôi có hỏi nó quê quán bố mẹ là gì thì nó nói rằng ở làng Thọ-cầu, gần nhà Đại-sơn, thuộc tỉnh Hà-nam tên là thị Tơ, bố là Bình Nhì, mẹ là Toị-Kén. Ngày tháng tư ta vừa rồi, nó với mẹ nó đi gặt lúa, đến trưa mẹ nó gánh lúa về, nó còn ở lại coi lúa, thì lúa ấy có lũ trẻ đến dắt lúa ở ruộng bên cạnh thì trương tuần, tuần phu đuổi hết lũ trẻ ấy, song không bắt được đứa nào, liền bắt nó giam và dọa giải lên huyện, nên nó sợ liền trốn đi, nay mới lạc loài đến đây. Tôi thấy nó thuật chuyện như thế, liền giữ lại cho ở, và tôi đã đến trình ở sở cảnh-binh Nam-định và nói rõ đầu đuôi như cứa bé ấy đã kể. Vậy xin quí báo làm ơn đăng lên báo cho, để người có con được biết đến sở cảnh Nam-định mà nhận.

Trần-v-Khang,
(285, Maréchal-Foch Nam-định)

HÀ-ĐÔNG

Hội đồng cứu tế. — Ở Hà-đông hiện đang lập ban hội-đồng trợ cứu cho các nhà bị lụt, thường đến ngày 2 octob. ở này thì họp để bàn công việc.

BẮC-GIANG

Các đường sá trong tỉnh. — Đường số 172 từ Sen-hồ đến đình Neo không đi được.

Đường số 173 từ Lạo-nam đến Mai-xưu thì hỏng mất các cầu ở Lang-dum.

Đường 53 từ Bố-hạ đến làng Mẹt nay chỉ đi được từ làng Mẹt đến Nhật-lăng mà thôi. Cầu Bèo-cả bị hỏng.

Đường số 35 từ làng Mẹt đến Phố-vị thì chỉ lác tạnh ráo mới đi được. Cái rãu ở Phố-vị đi ngay hiểm lắm.

Đường số 35 từ Đèa-thăng đến Cao-thượng bị hỏng cái cầu Ngọc-nham.

Đường số 17 từ Hạ-châu đến Nhã-nam chỉ lác tạnh ráo mới đi được.

Đường số 24 từ Phả-lại-thương đến Nhã-nam không đi được từ Bamai đến Quang-phúc.

Đường số 13 từ Chũ đến Biển-động thì nay đã làm hai con đường vòng ở bên cạnh chỗ cầu đổ, chỉ lúc trời tạnh ráo mới đi được, nhưng phải đi chậm, còn các đường khác thì vẫn đi lại được như thường.

THÁI-BÌNH

Đâm thuyền ngang. — Hồi 2 giờ chiều hôm 28 septembre một cái đò nan chở hơn 20 người từ bến tỉnh lị sang Bến-bo, ra qua giữa sông, gặp gió to sóng lớn mà lái thuyền lại say rượu không vững tay lái nên thuyền áp đi, chưa biết rõ số người chết đuối về chuyến đò này là bao nhiêu. Việc này quan sở tại còn đương xét.

HIỆU MÁY KHÂU SINGER SẮP DỌN LẠI PHỐ PHÚC-KIẾN

Xin các ngài nên chú ý cho rằng : Đến mùng một tháng mười tây tức là ngày 25 tháng tám ta này thì bản công ty chi-điểm ở phố hàng buồm số nhà 55 sẽ giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42 Hànội (ở cạnh đền hội quán Phúc-kiến) vậy các ngài có cần dùng điều gì xin mới các ngài sẽ quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện thương-nghị-ợng.

Nguyên trước bản công-ty đã hứa đến ngày mùng một tháng tám tây mới rồi thì mở trường học dạy nữ-công, nhưng vì có nu-giáo ở Hong-Kong chưa sang kịp nên phải hoãn đến mùng một tháng mười tây này, vậy khi giọn nhà song thì bản công-ty sẽ bắt đầu khai trường. Hiện nay đã nhiều ngài mua máy rồi chỉ đợi khai trường sẽ đến học, mà bản công-ty cũng muốn nhận nhiều học-sinh nhưng hiềm vì nhà chật hẹp nên nay chỉ nhận độ 30 người nữ-học, vậy mong rằng đến hôm khai trường xin mới các bà các cô lại học, nếu chậm thì e rằng số học-sinh đã nhận đủ thì nhỡ mất gịp hay.

Bản công-ty có nhời dặn để các ngài biết rằng : xưa nay bản công-ty vẫn vừa bán máy góp vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy là của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của bản công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ lấy máy về. Vậy có mấy nào dương góp giở giang mà đem bán thì đừng ai nên mua hoặc gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận Thân hoặc có ai muốn bán hay là gán nợ, hoặc cầm cố thì nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh, của người mua có cả tem và chữ ký thì mấy đã giả hết tiền rồi nếu mua tiền ngay thì sẽ có facture có dấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn-thận thì nên biên lấy số máy về bản công-ty mà hỏi, vậy các ngài nên cẩn-thận thì mới chánh khỏi sự thiệt thòi, nếu cái mấy nào mà chưa giả hết tiền tức là mấy của bản công-ty thì công-ty có quyền lấy về được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về góp mấy thì các ngài sẽ gửi cho M. Lu-buu-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điểm tại Hànội.

Thăng gia công-ty cẩn-bạch.

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 57 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là hết báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.

Nay làm sổ mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

Vệ-SINH BÁO

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN

Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :
Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.
Muo buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.
Giây nói số 341.

Đ. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã duyệt tại Tòa, bán-biệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả.
3054

Tin Vân-nam

AMITCHEOU

Việc nghĩa-quyên cho dân Bắc-kỳ bị lụt. — Nhiều điều phải lấy gương, người trong một nước ta thương nhau cùng.

Cũng vì ý nghĩ đó cho nên hôm 19 tháng Septembre 1926, các nhà từ tâm ở Amitchéou này, vì nghe thấy, hoặc được mục-kích cái tình cảnh lụt lội, là cái nạn chung cần dân trong mấy tỉnh Bắc-kỳ, rên đã lập ra một cuộc hát để lấy tiền quyên làm phúc, gọi là của ít lòng nhiều, và để cho người ngoại quốc biết cho rằng người mình cũng có lòng thương tuất tượng tri nhau nữa.

Cuộc hát làm phúc đó do M. Trang ở Y-viện công-ty hỏa-xa Vân-nam đã hết lòng tích tinh và xếp đặt, rồi tiền thu cũng được hơn ba chục bạc Đông-dương và hơn bốn trăm bạc Vân-nam nữa. Sở dĩ được cái hiệu quả tốt ấy là ông Trang đã hết lòng cổ động cùng các quan sai-tri ở huyện Amitcheou, và các viên chức người Pháp và người đồng-bang ta tòng sự ở công-ty hỏa-xa nữa.

Bèm đó các ngài đến xem đông.

Món tiền quyên được đã giao cho quan Lãnh sự Pháp ở Vân-nam để ngài gửi về cho hội-đồng cứu giúp dân bị lụt ở Hanoi.

Lại đáng khen là Madame Loushe Cabet là nội-nhân ông Cabet làm chánh thanh tra ở Cơ khí xưởng của công-ty hỏa-xa, Bà cũng đã không quản khó nhọc mà đi quyên hộ cho hơi nữa.

Ước ao rằng sau này các ông vẫn sẵn có tấm lòng sốt sắng như thế thì là gì giấy liên lạc của đồng bào ta ở nơi đất khách xây chẳng được bền chặt mãi sao ?

Hán-châu.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
1 hước này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. 1 hước ấy đủng pha vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert, Hanoi
3005

Hoi Bào Trước gio
(NGỰ-THƯƠNG TINH HỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0 $ 65
Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gửi cho :
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.556

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotropine
Giá 1 $ 20 một hộp

SẢN-NHIÊN-ĐÀI
Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường

Đúng một giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội Sản-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mi-máy số nhà 18 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy bàn sẽ định như sau này :
1° Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration) ;
2° Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs) ;
3° Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị ; tờ trình của các ông kiểm-khảo ; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926
4° Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.
5° Định hầu việc tăng vốn hội, gội điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới ;
6° Bầu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 — 1927 và định lương đại-lý ;
7° Bầu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926 — 1927 và định tiền phụ-cấp ;
8° Các việc vật.

Tối thứ năm 30 Septembre 1926
THỬ TINH BÁO NGHĨA
Vị chi giống vật cần con.
Tan nhà nát cửa đến non nước này,
Tình oan phận rủi duyên may,
Thử tình mách bảo cha dày nhận con.

Tối thứ sáu 1er Octobre 1926
Liên hồi
HỒ TIÊU-SINH ĐỜI
TỘI LẬP CÔNG
Bởi con làm sự bất bình,
Nên rằng tội đến trào-đình xét soi,
Sự nhà đến lúc hẩn hoi,
Thử tình báo nghĩa sau rồi hiền vinh.
3005

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Tai hiệu CHARMEUSE
PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ;— tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ;— tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN **THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.**
3054

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bán-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã đủng mà chê được! Giá *bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tây theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Bởi vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiện cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ 15 kẻo nhầm to !!!

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tác khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 58, phố Tràng-tiền

HANOI

Nếu quí-vị biết lỗ, muống cho trong mình đặng mạnh giỏi hoài, thì phải lâu lâu uống thuốc hiệu

PILULES PINK

đặng cho máu trở tốt, bổ, gân cốt khoẻ mạnh và nội cả thân thể đều được hoà lạc.

Thuốc hiệu **PILULES PINK** có bán cùng trong các nhà bán thuốc.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dầu nai)

bệnh hao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm lụng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém hẳn chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết. Muốn bồi bổ cho chân huyết thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu dầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chống khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, hao mòn sau khi mới khỏi bệnh giịp, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàu bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết cả mọi đường hay sức khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt có chữa khỏi hẳn có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Thuốc hiệu

ASPIRINE

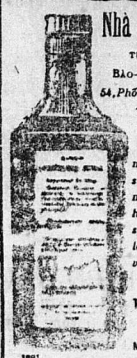


DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống, trừ những bệnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cử Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng Đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÀ

3001

Nhà-xanh

Buổi văn-minh cải-lương chế-tạo,
Bằng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Hà-nội số 6 hàng Ngang,
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may,
Mới mượn người cắt ngày giầy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai mươi cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hỏng chi
Cỗ-dòm cỗ-dọn một khi,
Văn-minh mốt mới cỗ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đã thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tới trông quí chức đi đường,
Khiếu ông mặc áo vai thường vận siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Lấy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

NAM-THỊNH Tailleur

Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)

kính-cáo

3013

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đắng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3018

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng năm thứ hai chạy đến Scheposr ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thì cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-tỷ đi Nghệ-an ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI, Vinh, Đông hà, Yên-tỷ, Thakhek hay là Napé

3033

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre : 2$40*

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai : 1,25*

POUTTES NOTAL, Circulation du sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0,80*

Ai ở tỉnh có viết thư về, xin kiểu xin trả lời ngay

Thư gửi hàng phải người nhà phải chịu

3009

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu :

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH-SỰ !

Bán lại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3005

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MÙA SĂN 1926-1927



SÚNG « CHARLIN » có máy bật đạn, à canon fixe	375 $. 235 $. 188 $. 140$. 100$. 94$ và 85$00
SÚNG « GRAS » transformé, đạn số 16	9$50
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	14$00
SÚNG CÔ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) đạn thúc hậu.	30 và 26$00
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chốt.	38$00
SÚNG « HALIFAX » có máy bật đạn	45 và 41$00
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc,	172 $. 110 $. 90 $. 82 $. 75 $. 70 $ và 67$00
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWING » đạn số 12 và 16	7$00
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » đạn số 9 và 6 m/m	7$50
SÚNG CON KIỂU « GRAS » đạn số 9 m/m.	8$50
SÚNG CON BẮN Ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDIE » cò ngầm, đạn số 9 m/m	9$50
SÚNG BẮN HƠI đạn số 4,5 và 6/5	10$00
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, đạn số 6 m/m.	14$50

Hỏi quyển khai giá hàng riêng về đạn và súng 3005

MUỐN KHỎE MẠNH...

thì nên ăn cho nhiều!

Muốn ăn cho nhiều...

thì nên có răng tốt!

Muốn có răng tốt...

thì nên dùng thuốc đánh răng :



Dentol

Chế theo phương-pháp Pasteur tiên-sinh, thuốc DENTOL trừ được hết các vi-trùng trong miệng ; thuốc này lại làm cho răng không hà được và khỏi được cả răng hà, và các bệnh đau trên của và trong cuống họng. Chỉ dùng thuốc này trong ít lâu thì răng thấy trắng đẹp lạ lùng và không còn tỳ nào gớm bằn cả.

Thuốc này làm cho trong miệng được thơm tho rễ chịu, mỗi lần dùng thuốc này có thể trừ được vi-trùng trong miệng ít ra cũng được 24 giờ đồng-hồ.

Khi nào răng thấy nhức ngừa khó chịu, thì thấm một ít thuốc này với bông mà nhét vào thì thấy khỏi ngay.

Thuốc DENTOL, khắp các hàng bán nước hoa và các hàng bào chế to đều có bán cả.

Chính xưởng chữa thuốc :

Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.



3046

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN